

# Khám phá điện thoại của bạn

Mặt sau điện thoại: ống kính camera và màn hình phụ

Màn hình

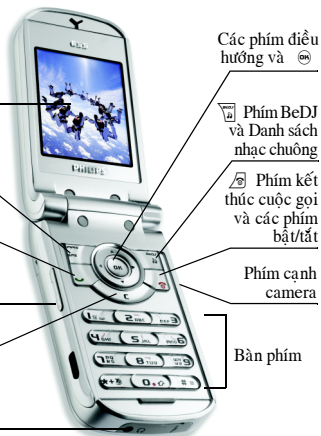
Phím MMS và SMS

Phím chọn

Các phím cạnh điều chỉnh âm lượng

Phím hủy

Micro



Các phím điều hướng và

Phím BeDJ và Danh sách nhạc chuông

Phím kết thúc cuộc gọi và các phím bật/tắt


Phím cạnh camera

Bàn phím



*Philips luôn nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu đính nội dung tài liệu hướng dẫn sử dụng này nhằm mục đích hoàn thiện sản phẩm hoặc thu hồi tài liệu này vào bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng này “theo hiện trạng” và ngoại trừ trường hợp khi được yêu cầu bởi các điều luật có liên quan, Philips sẽ không chấp nhận trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi, sự thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa hướng dẫn sử dụng này và sản phẩm được mô tả. Thiết bị được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.*

## Hướng dẫn cách...


**Bật/Tắt điện thoại**





Nhấn và giữ .














**Nhập mã PIN**

Nhập mã PIN của bạn bằng bàn phím và nhấn phím  hoặc  để xác nhận.

**Thực hiện cuộc gọi**

Nhập số điện thoại trên bàn phím và nhấn phím  để quay số.

<b>Trả lời cuộc gọi</b>	Nhấn  khi điện thoại đổ chuông.
<b>Kết thúc một cuộc gọi</b>	Nhấn  .
<b>Từ chối một cuộc gọi</b>	Nếu điện thoại đang bật, nhấn  ; nếu điện thoại đóng, nhấn và giữ một trong hai phím âm lượng bên cạnh điện thoại để từ chối cuộc gọi.
<b>Cài âm lượng chuông</b>	Nhấn một trong hai phím âm lượng bên cạnh điện thoại khi ở chế độ chờ và khi điện thoại mở. <i><a href="#">Nhấn nhanh phím cạnh để tắt chuông khi nhận cuộc gọi.</a></i>
<b>Cài đặt đàm thoại âm lượng</b>	Nhấn một trong hai phím âm lượng bên cạnh điện thoại trong khi gọi.
<b>Thay đổi kiểu chuông</b>	Ở chế độ chờ, nhấn và giữ phím  để truy nhập vào danh sách kiểu chuông.

<b>Truy nhập menu chính</b>	Nhấn  ở chế độ chờ.
<b>Truy nhập Danh bạ liên lạc</b>	Nhấn  ở chế độ chờ.
<b>Sử dụng Danh bạ liên lạc</b>	Xem danh sách bằng cách di chuyển  hoặc  và nhấn  để gọi tên được chọn.
<b>Truy nhập Danh sách cuộc gọi</b>	Nhấn  hoặc  ở chế độ chờ.
<b>Trở về menu trước</b>	Nhấn  .
<b>Trở về nhanh chế độ chờ khi đang truy nhập các menu</b>	Nhấn và giữ  hoặc nhấn  .
<b>Mở menu MMS</b>	Nhấn  khi ở chế độ chờ.
<b>Mở menu SMS</b>	Nhấn và giữ phím  ở chế độ chờ.
<b>Thay đổi ngôn ngữ sử dụng</b>	Nhấn và giữ  .

---

**Kích hoạt Camera**

Nhấn phím cạnh Camera âm lượng bên cạnh điện thoại khi ở chế độ chờ và khi điện thoại mở.

---

**Truy nhập các menu**

Để truy nhập menu chính, nhấn **OK** khi đang ở chế độ chờ. Sử dụng các phím di chuyển để trình duyệt các menu và nhấn **OK** để chọn một tính năng hoặc một tùy chọn, hoặc nhấn **ESC** để hủy. Một menu phụ hoặc danh sách khác sẽ xuất hiện sau đó.

*Nhấn **▲** hoặc **▼** để chọn lần lượt giữa hai tùy chọn, ví dụ như Kích hoạt/Không kích hoạt, Bật/Tắt, Tăng/Giảm một giá trị nhất định, v.v...*

Khi di chuyển trong một danh sách, thanh cuộn nằm ở cạnh bên phải màn hình cho biết vị trí thật sự của bạn trong danh sách. Sau đó bạn có thể dùng các phím di chuyển để chọn hoặc điều chỉnh tất cả chức năng của máy được mô tả trong chương liên quan của tài liệu hướng dẫn này.

---

**Các sự kiện**

Một số sự kiện có thể làm thay đổi màn hình chờ (cuộc gọi bị nhỡ, tin nhắn mới, v.v...). Nhấn **OK** để truy nhập menu tương ứng hoặc nhấn **ESC** để trở về màn hình chờ.

# Mục lục

1. Hướng dẫn ban đầu .....	6	4. Chế độ nhập văn bản hoặc số .....	15
Lắp thẻ SIM .....	6	Chế độ nhập văn bản sử dụng T9® .....	15
Bật điện thoại .....	7	Chế độ nhập văn bản thông thường .....	16
Xác lập ngày giờ .....	7	5. Danh bạ liên lạc .....	17
Sao chép danh bạ trên SIM .....	7	Cài đặt .....	17
Sạc pin .....	8	Thêm các số liên lạc vào danh bạ .....	17
2. Các tính năng chính .....	9	Fotocall: xem ảnh & nghe giọng người gọi .....	18
Truy nhập và xem danh bạ .....	9	Chỉnh sửa và quản lý danh bạ liên lạc .....	19
Thực hiện cuộc gọi .....	9	6. Cài đặt .....	21
Trả lời và kết thúc cuộc gọi .....	9	Âm thanh .....	21
Chế độ nghe điện thoại không cầm trên tay .....	10	Màn hình hiển thị .....	22
Thay đổi kiểu chuông .....	10	Phím tắt .....	23
Kích hoạt chế độ im lặng .....	10	Bảo mật .....	25
Kích hoạt báo rung .....	10	Mạng .....	26
Điều chỉnh âm lượng tai nghe .....	10	Ngày và giờ .....	27
Ghi âm một cuộc đàm thoại .....	11	Tự động bật & tắt .....	28
Bật/Tắt tiếng micro .....	11	Ngôn ngữ .....	29
Xóa danh sách cuộc gọi .....	11	Bộ Cài đặt .....	29
Xóa danh sách SMS .....	11	7. Tin nhắn .....	31
Xóa danh bạ .....	11	SMS .....	31
3. Danh sách menu .....	12		

E-Mail .....	35	Chế độ Minh họa .....	63
Tin quảng bá SMS .....	40	Trạng thái bộ nhớ .....	63
Trò chuyện SMS .....	41	<b>12. Trò chơi &amp; Ứng dụng .....</b>	<b>64</b>
MMS .....	41	Trò chơi phá gạch .....	64
<b>8. Chụp ảnh .....</b>	<b>47</b>	JAVA .....	64
Hướng dẫn cách... .....	47	<b>13. Mở rộng .....</b>	<b>66</b>
Ảnh chụp .....	47	Máy tính .....	66
Cài đặt .....	50	Giờ quốc tế .....	66
<b>9. BeDJ .....</b>	<b>52</b>	Đồng hồ báo thức .....	67
Hướng dẫn cách... .....	52	Sắp xếp .....	67
Bắt đầu .....	53	Ghi âm .....	69
Ghi âm lại bản hòa âm .....	54	<b>14. Thông tin cuộc gọi .....</b>	<b>70</b>
Tạo kiểu và bản hòa âm của riêng bạn .....	55	Cài đặt cuộc gọi .....	70
Lưu lại các kiểu riêng của bạn .....	56	Danh sách cuộc gọi .....	72
Nhận cuộc gọi .....	56	Bộ đếm cuộc gọi .....	72
<b>10. Hồng ngoại .....</b>	<b>57</b>	<b>15. Các dịch vụ mạng .....</b>	<b>74</b>
Vị trí của các thiết bị .....	57	WAP .....	74
Gửi dữ liệu .....	57	Chuỗi ký tự GSM .....	77
Nhận dữ liệu .....	58	Âm DTMF .....	77
Dùng điện thoại làm modem .....	58	Thực hiện cuộc gọi thứ hai .....	77
<b>11. Multimedia .....</b>	<b>60</b>	Trả lời cuộc gọi thứ hai .....	78
Album nhạc .....	60	Trả lời cuộc gọi thứ ba .....	78
Album hình .....	60	Cuộc gọi Hội nghị .....	78
Trình chiếu TV .....	62	Chuyển tiếp cuộc gọi .....	79

Các khuyến cáo .....	80
Các biểu tượng .....	85
Giải quyết sự cố .....	87
Phụ kiện chính hãng Philips .....	91
Giới thiệu Thương hiệu .....	93
Chế độ bảo hành có thời hạn ..	94

# I • Hướng dẫn ban đầu

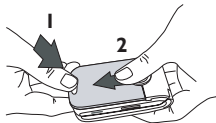
*Xem các hướng dẫn an toàn trong mục "Cẩn trọng" trước khi sử dụng điện thoại.*

Trước khi sử dụng điện thoại, bạn cần phải gắn vào máy một thẻ SIM hợp lệ do nhà điều hành mạng GSM hoặc đại lý bán lẻ của bạn cung cấp. Thẻ SIM chứa thông tin thuê bao, số điện thoại di động của bạn và bộ nhớ dùng để lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn (xem "Danh bạ liên lạc" trang 17).

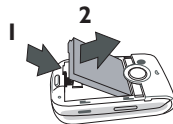
## Lắp thẻ SIM

*Bảo đảm máy được tắt nguồn trước khi tháo pin.*

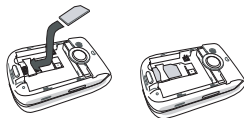
1. Nhấn chốt trên nắp sau của điện thoại và trượt vỏ xuống phía dưới để tháo ra.



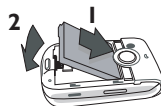
2. Tháo pin ra bằng cách nhấn pin ra khỏi chốt giữ như hình minh họa bên dưới.



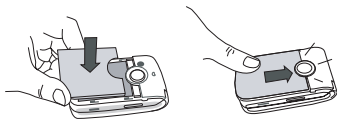
3. Tháo thẻ SIM ra khỏi chốt giữ và trượt dọc theo khe cắm cho đến khi dừng hẳn. Phải lưu ý để các cực tiếp xúc hướng xuống dưới.







4. Gắn pin vào bằng cách trượt và nhấn xuống (các cực tiếp xúc của pin hướng vào các cực tiếp xúc của điện thoại).



5. Gắn vỏ pin vào bằng cách trượt nắp dọc theo khe cho đến khi dừng hẳn. Tháo bỏ màng phim bảo vệ trên màn hình điện thoại trước khi sử dụng.




## Bật điện thoại

1. Để bật máy, nhấn phím .
2. Nhập mã PIN nếu cần (đây là mã bảo vệ thẻ SIM 4-8 chữ số). Mã này được cài sẵn và nhà điều hành hoặc đại lý bán thẻ SIM sẽ cho bạn biết thông tin về mã này. Để chỉnh sửa mã PIN theo ý bạn, xem trang 25. Nhấn  hoặc  để xác nhận (nhấn  nếu bạn nhập sai).

*Nếu bạn nhập một mã PIN sai 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa thẻ, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà điều hành mạng.*



## Xác lập ngày giờ

Khi điện thoại hiển thị thông báo nhắc nhở ở lần khởi động máy đầu tiên, bạn nên xác lập ngày tháng bằng cách nhấn các phím số thích hợp (nhấn  để xóa một số), sau đó xác lập giờ.

*Để xem đầy đủ các tùy chọn ngày tháng và giờ, xem trang 27.*

## Sao chép danh bạ trên SIM

*Bạn không cần sao chép danh bạ SIM khi bật điện thoại lần đầu tiên, xem phần “Sao chép vào máy” trang 17.*

Điện thoại di động này có thể nhận biết thẻ SIM đã có các tên này. Một thông báo sẽ hỏi xem bạn có muốn sao chép danh bạ trên SIM lên danh bạ trong máy hay không. Nhấn  để hủy hoặc  để chấp thuận.

Danh bạ mặc định, trên SIM hoặc trong máy, tùy thuộc vào nhà điều hành. Để biết thêm chi tiết về cách cài danh bạ mặc định, xem phần “Chọn danh bạ” trang 17.

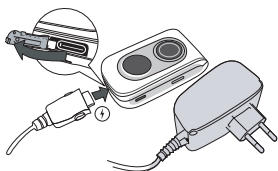


## Sạc pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin điện thoại mới sẽ được sạc một phần và điện thoại sẽ phát tín hiệu cảnh báo cho bạn biết khi pin gần hết. Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể mất khoảng 2-3 phút trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện trên màn hình.

*Tất cả thông tin cài đặt riêng có thể bị mất nếu bạn tháo pin ra khi điện thoại đang hoạt động.*

1. Khi pin và vỏ đựng pin được lắp chặt vào máy, gắn đầu cắm bộ sạc (được bán kèm theo điện thoại) vào khe cắm ở đáy điện thoại, sau đó cắm đầu kia của bộ sạc vào ổ cắm điện AC để sử dụng.




2. Biểu tượng pin cho biết tình trạng sạc pin:






- trong khi sạc, 4 vạch chỉ báo sạc pin sẽ cuộn qua; mỗi vạch tượng trưng cho khoảng 25% dung lượng pin sạc và mất khoảng 2 giờ để sạc đầy pin điện thoại của bạn.
- Khi 4 vạch ổn định là lúc pin đã được sạc đầy, và bạn có thể ngắt bộ sạc. Tùy vào mạng và việc sử dụng, thời gian thoại có thể kéo dài từ 2 đến 4 giờ và thời gian rỗi từ 200 đến 400 giờ.



*Việc để bộ sạc cắm vào điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin. Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút phích cắm ra, vì vậy bạn nên dùng một ổ cắm điện AC để sử dụng. Bạn có thể kết nối bộ sạc với một thiết bị kết nối máy vi tính (Chỉ dùng ở Bỉ).*

## 2 • Các tính năng chính

### Truy nhập và xem danh bạ




Khi ở chế độ chờ, nhấn . Tùy theo danh bạ được chọn (danh bạ trên SIM hoặc trong máy) mà nội dung xuất hiện trên màn hình có thể khác nhau: xem phần “Danh bạ liên lạc” trang 17 để biết thêm chi tiết.


Để tra cứu danh bạ trong khi đang gọi điện, nhấn , chọn **Danh sách Tên**, nhấn  và cuộn qua các danh mục bằng cách nhấn  hoặc . Nhấn  hai lần để trở về màn hình của chế độ đang gọi điện.

*Trong danh bạ, nhấn , nhập các mẫu tự đầu tiên của tên mà bạn đang tìm và nhấn  để vào thẳng tên đó.*

*Để đọc số điện thoại của bạn, nhấn  và chọn **Số riêng > Hiển thị**.*




### Thực hiện cuộc gọi


1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại bằng bàn phím. Để sửa một lỗi, nhấn .
2. Nhấn  để quay số và nhấn  để kết thúc cuộc gọi.

*Để thực hiện cuộc gọi quốc tế, nhấn và giữ  để nhập dấu "+" thay cho mã quốc tế thông thường.*

### Trả lời và kết thúc cuộc gọi






Khi nhận một cuộc gọi, số điện thoại của người gọi sẽ được hiển thị. Nếu số điện thoại được lưu giữ trong danh bạ được chọn, tên tương ứng sẽ hiển thị thay cho số.

1. Để trả lời cuộc gọi, nhấn , hoặc mở máy nếu tùy chọn **Nghe khi Nấp bật** được cài là **Bật** (xem trang 70).
2. Để từ chối một cuộc gọi, nhấn . Nếu bạn đã kích hoạt chức năng Chuyển tiếp cuộc gọi (xem trang 70), cuộc gọi sẽ được chuyển hướng đến một số điện thoại khác hoặc đến hộp thư thoại.
3. Để kết thúc cuộc gọi, nhấn  hoặc đóng điện thoại.

*Điện thoại sẽ không đổ chuông nếu đang ở chế độ Im lặng (xem phần bên dưới). Nếu bạn đã chọn Trả lời bằng phím bất kỳ (xem trang 71), bạn có thể nhận một cuộc gọi bằng cách nhấn bất kỳ phím nào (ngoại trừ phím ).*




## Chế độ nghe điện thoại không cầm trên tay


*Để đảm bảo sự thoải mái và an toàn cho bạn, bạn nên dùng điện thoại ở vị trí cách xa tai bạn khi đang ở chế độ nghe điện thoại không cầm trên tay, đặc biệt khi bạn đã tăng âm lượng.*

1. Nếu bạn đã chọn danh bạ trên thẻ SIM: chọn một đoạn ghi âm, nhấn  hai lần để truy nhập menu kế tiếp, sau đó chọn **Gọi điện thoại không cầm trên tay** và nhấn  để quay số.
2. Nếu bạn đã chọn danh bạ điện thoại, hãy thực hiện tương tự như trên để gọi số mặc định. Nếu bạn lưu nhiều số điện thoại trên cùng một tên, nhấn  hoặc  để chọn một số khác trong danh sách, sau đó nhấn  và chọn **Gọi điện thoại không cầm trên tay**.

*Nếu bạn đang đàm thoại, nhấn và giữ  để bật hoặc tắt chế độ nghe điện thoại không cầm trên tay.*

## Thay đổi kiểu chuông

Chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Nhạc chuông**, nhấn  và di chuyển  hoặc  để chọn một

kiểu chuông trong danh sách. Nhấn phím  để xác nhận sự chọn lựa của bạn.

## Kích hoạt chế độ im lặng



Im lặng

Nếu bạn không muốn điện thoại đổ chuông khi nhận cuộc gọi, bạn có thể tắt chuông bằng cách chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Im lặng**, sau đó chọn **Bật**.

*Bạn cũng có thể tắt chuông nhận cuộc gọi bằng cách nhấn phím cạnh.*

## Kích hoạt báo rung



Báo rung



Nếu bạn muốn điện thoại rung khi nhận cuộc gọi, bật chế độ báo rung bằng cách chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Báo rung**, sau đó chọn **Bật**.



*Việc kích hoạt chế độ rung không làm tắt chuông. Chức năng báo rung sẽ được tự động cài sang Tắt khi điện thoại đang nạp pin.*

## Điều chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi gọi điện, di chuyển phím cạnh lên hoặc xuống để tăng/giảm âm lượng.

## Bật/Tắt tiếng micro

Bạn có thể tắt tiếng micro để người gọi không thể nghe được tiếng của bạn. Khi đang gọi điện, nhấn , chọn **Tắt tiếng** và nhấn  lần nữa.





Để bật tiếng micro, nhấn , chọn **Bật tiếng** và xác nhận bằng cách nhấn .

## Ghi âm một cuộc đàm thoại



Record dialogue



*Ở hầu hết các quốc gia, việc ghi âm trong khi đàm thoại là vấn đề được luật pháp quy định. Chúng tôi khuyên bạn nên thông báo cho người gọi nếu bạn có ý định ghi âm cuộc trò chuyện của bạn với họ và chỉ ghi âm nếu được họ đồng ý. Bạn cũng nên giữ kín các đoạn ghi âm. Điện thoại có thể ghi âm tối đa 1 phút (xem phần “Ghi âm” trang 69).*

Để ghi âm một cuộc trò chuyện trong lúc gọi điện, nhấn , chọn **Ghi âm đối thoại** và nhấn . Nhấn ,  hoặc kết thúc cuộc gọi để kết thúc ghi âm: một cửa sổ sẽ xuất hiện cho phép bạn đặt tên cho đoạn ghi âm, hiện có trong **Multimedia** > **Album âm thanh**.



## Xóa danh sách cuộc gọi



Cài lại



Để xóa danh sách cuộc gọi của bạn, nhấn , và chọn **Thông tin Cuộc gọi** > **Danh sách cuộc gọi** > **Cài lại**. Nhấn  hai lần để cài lại danh sách cuộc gọi.

## Xóa danh sách SMS

Để xóa toàn bộ danh sách tin nhắn cùng lúc, nhấn , và chọn **Tin nhắn** > **SMS** > **Đọc tin SMS** > **Xóa tất cả tin SMS**. Nhấn  hai lần để xóa danh sách SMS.

*Bạn cũng có thể xóa tất cả tin nhắn SMS từ menu Lưu trữ. Việc xóa danh sách SMS sẽ giúp làm trống bộ nhớ để nhận tin nhắn mới.*

## Xóa danh bạ

Để xóa nội dung danh bạ của bạn ngay, nhấn , và chọn **Danh bạ liên lạc** > **Cài đặt** > **Xóa tất cả**. Nhấn  để xóa nội dung danh bạ.

*Tùy chọn này chỉ áp dụng cho danh bạ trong máy, KHÔNG dành cho danh bạ trên thẻ SIM.*

## 3 • Danh sách menu

Bên dưới là bảng danh sách toàn bộ menu của điện thoại được mô tả dưới dạng hình cây kèm theo các trang tham khảo mà bạn nên xem để biết thêm thông tin liên quan đến từng tính năng hoặc cài đặt của menu.



### Cài đặt trang 21

#### Âm thanh trang 21



Im lặng / Âm lượng chuông / Nhạc chuông /  
Chuông tin nhắn / Bộ hòa âm /  
Âm bàn phím / Âm báo hiệu / Báo rung



#### Màn hình hiển thị trang 22

Ảnh động / Đèn nền / Hình nền /  
Độ tương phản



#### Phím tắt trang 23

Phím nóng / Lệnh khẩu ngữ /  
Quay số bằng khẩu ngữ



#### Bảo mật trang 25

Tên chung / Chặn cuộc gọi / Thay đổi mã /  
Bảo vệ bằng mã PIN



#### Mạng trang 26

Kết nối GPRS / Đăng ký lại /  
Danh sách ưu thích / Cài đặt truy nhập



#### Ngày và giờ trang 27

Múi giờ riêng / Chế độ ban ngày /  
Dạng đồng hồ hiển thị /  
Thiết lập ngày tháng / Đặt giờ



#### Ngôn ngữ trang 29

Danh sách các ngôn ngữ được cài sẵn



#### Tự động bật & tắt trang 28



#### Bộ Cài đặt trang 29



#### Tin nhắn trang 31



#### SMS trang 31

Gửi SMS / Đọc tin SMS / Cài đặt SMS /  
Lưu trữ



### E-Mail trang 35

Dành cho các hộp thư hiện có:  
Cài đặt / Mở hộp thư / Gửi e-mail



### Tin quảng bá SMS trang 40

Nhận tin / Chủ đề / Mã vùng



### Trò chuyện SMS trang 41



### MMS trang 41

MMS mới / Hộp thư đến / Tin nháp /  
Tin mẫu / Hộp thư đi / Cài đặt

---



### Danh bạ liên lạc trang 17



### Danh sách Tên trang 9



### Cài đặt trang 17

Xóa tất cả / Chọn danh bạ /  
Cài đặt nhóm / Sao chép vào máy

---



### Trò chơi & Ứng dụng trang 64



### Trò chơi phá gạch trang 64



### JAVA trang 64

---



### Mở rộng trang 66



### Máy tính trang 66



### Giờ quốc tế trang 66

Cài đặt cục bộ / Cài đặt quốc tế /  
Hiển thị giờ quốc tế



### Đồng hồ báo thức trang 67



### Sắp xếp trang 67



### Ghi âm trang 69

---



## Thông tin cuộc gọi trang 70

### Cài đặt cuộc gọi trang 70



Nghệ khi Nấp bật / Chuyển tiếp cuộc gọi / Hộp thư thoại / Tự gọi lại / Trả lời bằng phím bất kỳ / Cuộc gọi chờ / ID người gọi



### Danh sách cuộc gọi trang 72

Danh sách cuộc gọi / Cài lại



### Bộ đếm cuộc gọi trang 72

Bộ đếm cuộc gọi GSM



## Hồng ngoại trang 57



## Multimedia trang 60



### Album nhạc trang 60

Danh sách âm thanh hiện có



### Album hình trang 60

Danh sách hình hiện có



### Trình chiếu TV trang 62



## Chế độ Minh họa trang 63



## Trạng thái bộ nhớ trang 63



## Camera trang 47



## Các dịch vụ mạng trang 74

### Các số dịch vụ



Các số hiện có trong menu này có thể thay đổi tùy thuộc nhà điều hành và việc đăng ký thuê bao của bạn. Vui lòng liên hệ với nhà điều hành của bạn để kiểm tra lại.



## WAP

### Các dịch vụ +



Nội dung menu này có thể thay đổi tùy thuộc nhà điều hành và việc đăng ký thuê bao của bạn. Vui lòng liên hệ với nhà điều hành của bạn để kiểm tra lại.

## 4 • Chế độ nhập văn bản hoặc số

Bạn có thể soạn văn bản trong màn hình soạn thảo theo hai cách: sử dụng chế độ Nhập Văn bản Tiên đoán T9®, hoặc chế độ nhập văn bản thông thường. Điện thoại cũng cung cấp hai chế độ nhập khác cho số và dấu câu. Các biểu tượng hiển thị trên màn hình cho biết chế độ nhập văn bản hiện hành.

### Chế độ nhập văn bản sử dụng T9®











Tegic Euro. Pat.  
App. 0842463

Chế độ nhập văn bản tiên đoán T9® là một chế độ soạn thảo thông minh bao gồm một từ điển tổng hợp dùng cho việc soạn tin nhắn. Chế độ này cho phép bạn soạn nhanh tin nhắn văn bản. Bạn chỉ cần nhấn một lần trên phím tương ứng cho mỗi ký tự cần thiết để viết thành một từ: mỗi ký tự nhập vào sẽ được phân tích và từ tương ứng sẽ được T9® hiển thị trên màn hình soạn thảo. Nếu có nhiều từ tương ứng với phím vừa bấm, từ bạn đã nhập sẽ được đánh dấu: nhấn ◀ hoặc ▶ để duyệt danh sách và chọn một trong các từ được từ điển T9® của điện thoại đề nghị (xem ví dụ dưới đây).

### Cách sử dụng?

Các Ký tự và biểu tượng được tương trưng bằng các phím như mô tả dưới đây:

-  đến  Để nhập các ký tự.
  - ◀ hoặc ▶ Để duyệt danh sách các từ mà từ điển đề nghị.
-  hoặc  Để xác nhận từ nhập.
-  Nhấn nhanh để xóa từ nhập, nhấn và giữ để xóa tất cả nội dung văn bản.
-  Chuyển từ kiểu viết chuẩn sang kiểu viết thường hoặc viết hoa.
-  Chuyển chế độ nhập (từ T9® sang chế độ nhập thông thường hoặc chế độ nhập số).
-  Chuyển sang chế độ nhập ký hiệu và dấu câu. Nhấn ▶ để di chuyển qua các trang.



### Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Nhấn **4** **GHI** **6** **MNO** **6** **DEF** **3**. Màn hình hiển thị từ đầu tiên của một danh sách từ: **Good**.
2. Nhấn **▶** để di chuyển đến và chọn **Home**.
3. Nhấn **OK** hoặc **1** **↵** để xác nhận việc bạn chọn từ **Home**.

### Chế độ nhập văn bản thông thường

Nếu bạn muốn vào chế độ nhập văn bản thông thường, nhấn **★+3**. Phương pháp này đòi hỏi bạn nhấn phím nhiều lần để nhập ký tự mong muốn: ký tự “h” là ký tự thứ hai trên phím **4** **GHI**, do vậy bạn phải nhấn phím đó hai lần để viết ký tự “h”.

### Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Nhấn **4** **GHI**, **4** **GHI** (**GHI**) **6** **MNO**, **6** **MNO** (**MNO**), **6** **MNO** (**MNO**), **3** **DEF** (**DEF**). Nhấn **OK** khi soạn xong tin nhắn.

Các ký tự, các số và ký hiệu trên mỗi phím sẽ được liệt kê sau đây:

### Nhấn nhanh

### Nhấn và giữ

<b>1</b> <b>↵</b>	space . , @ / : ; " ' ! ; ? ; # + - * = % < > ( ) & £ \$ ¥	1
<b>2</b> <b>ABC</b>	a b c 2 à ä å æ ç	2
<b>3</b> <b>DEF</b>	d e f 3 é è Δ Φ	3
<b>4</b> <b>GHI</b>	g h i 4 Γ ì	4
<b>5</b> <b>JKL</b>	j k l 5 Λ	5
<b>6</b> <b>MNO</b>	m n o 6 ñ ò ö	6
<b>7</b> <b>QRS</b>	p q r s 7 β Π Θ Σ	7
<b>8</b> <b>TUV</b>	t u v 8 ü ù	8
<b>9</b> <b>WXYZ</b>	w x y z 9 ø Ω Ξ Ψ	9
<b>0</b> <b>↵</b>	Đổi kiểu chữ	0

## 5 • Danh bạ liên lạc

Menu [Danh bạ liên lạc](#) cho phép bạn chọn một trong hai danh bạ có sẵn: danh bạ trên thẻ SIM (số lượng mục lưu trữ phụ thuộc vào dung lượng thẻ) hoặc danh bạ trên máy (lên đến 500 tên). Khi bạn lưu các tên mới vào menu [Danh bạ liên lạc](#), điện thoại sẽ chỉ cập nhật các tên này vào danh bạ mà bạn đã chọn.

*500 (một dành cho Số riêng) là số lượng tối đa các tên và đề mục mà bạn có thể lưu trữ, với điều kiện là các tính năng khác (ghi nhớ, âm thanh, hình ảnh, v.v...) không sử dụng quá nhiều bộ nhớ.*

### Cài đặt

#### Chọn danh bạ



Chọn danh bạ

Menu này cho phép bạn cài danh bạ để sử dụng, chọn [Trên SIM](#) hoặc [Trong máy](#). Nhấn ▲ hoặc ▼ để chọn một danh bạ. Danh bạ liên lạc thêm vào danh bạ được chọn có thể được copy sang danh bạ còn lại qua các tùy chọn [Sao chép vào SIM](#) hoặc [Sao chép vào máy](#).

Điện thoại của bạn chỉ có thể quản lý một danh bạ tại một thời điểm và sẽ bỏ qua các thông tin trên

danh bạ còn lại. Ví dụ như tên “Smith” có trong cả hai danh bạ và nếu bạn xóa tên này khỏi danh bạ trên máy, tên này vẫn còn trong danh bạ SIM.

#### Xóa tất cả



Xóa tất cả

Để xóa tất cả số liên lạc cùng một lúc. Tùy chọn này chỉ áp dụng cho danh bạ trên máy, KHÔNG dành cho danh bạ trên SIM.

#### Sao chép vào máy



Sao chép vào máy

Nếu bạn hủy hoặc bỏ qua việc sao chép tự động danh bạ SIM ngay từ đầu, khi cần bạn vẫn có thể thực hiện với tùy chọn này.

#### Cài đặt nhóm



Cài đặt nhóm


Cho phép bạn quản lý các nhóm, đổi tên và liên kết với các giai điệu và hình ảnh biểu trưng cho từng nhóm.

*[Bạn liên kết các tên liên lạc với các nhóm từ danh Danh sách Tên. Xem phần “Fotocall: xem ảnh & nghe giọng người gọi” trang 18.](#)*

### Thêm các số liên lạc vào danh bạ


#### Trong danh bạ SIM

1. Nhấn ▼ khi ở chế độ chờ và chọn <Mới>.

2. Nhập tên và số điện thoại bạn chọn, sau đó chọn loại số điện thoại tương ứng với tên đã nhập (**Điện thoại**, **Fax** hoặc **Dữ liệu**) và nhấn  để lưu tên này vào danh bạ.

*Số liên lạc giới hạn đến 40 chữ số, tùy vào đặc tính của thẻ SIM. Sử dụng kết hợp mã truy cập quốc tế, mã quốc gia, mã vùng cho phép bạn liên lạc đến bất cứ đâu.*

### **Trong danh bạ Máy**

1. Nhấn  khi ở chế độ chờ và chọn **<Mới>**. Điền vào các trường Họ, Tên (tối đa 20 ký tự); có thể bỏ trống một trường, nhưng không thể bỏ trống cả hai.
2. Sau đó chọn **Loại số**. Trường số có thể dài đến 40 số kể cả dấu "+" và các trường chữ (e-mail và ghi chú) đặc biệt có thể lên đến 50 ký tự. Mỗi liên lạc có thể đặc trưng bởi tối đa 5 trường số (ví dụ: 2 số di động, 3 số văn phòng, một địa chỉ e-mail và một trường ghi chú).
3. Nếu cần, có thể chọn xếp liên lạc vào một nhóm.

### **Số riêng**

Bạn nên chọn tùy chọn **Số riêng** hiển thị trên mỗi danh bạ là số điện thoại của chính bạn. Nếu bạn

chưa nhập, chúng tôi khuyên bạn nên nhập số điện thoại di động của mình cũng như các thông tin liên quan khác.

*Mặc dù bạn có thể để trống tất cả các trường nội dung, bạn không thể xóa mục Số riêng được.*

### **Số khẩn cấp**



Cuộc gọi SOS

Số khẩn cấp dùng để gọi cho các dịch vụ khẩn cấp tại nơi bạn ở. Trong phần lớn các trường hợp, bạn vẫn có thể gọi số khẩn cấp cho dù bạn chưa nhập mã PIN.

### **Fotocall: xem ảnh & nghe giọng người gọi**

*Tính năng này chỉ có tác dụng khi bạn chọn sử dụng danh bạ trên máy, KHÔNG có tác dụng đối với danh bạ SIM.*

Tính năng này giúp bạn xác định các đặc điểm riêng của từng nhóm qua tên riêng của nhóm (như “Bạn bè”, “Cơ quan”, v.v...), các hình ảnh hiện có (trong **Album hình**) và giai điệu chuông hiện có (trong danh mục **Nhạc chuông**). Bạn có thể sắp xếp một hay nhiều tên vào một nhóm: khi người có tên trong nhóm đó gọi, tên người đó sẽ xuất hiện

cùng với hình tương ứng, và điện thoại sẽ phát giai điệu được gán cho nhóm đó.

1. Chọn **Danh bạ liên lạc** > **Cài đặt** > **Cài đặt nhóm**. Đặt tên đặc trưng cho nhóm (như “Bè bạn”, “Con cái”, v.v...) và chọn **Giai điệu** và **Hình ảnh** dùng cho nhóm này.
2. Nhấn và giữ phím **[C]** để trở về chế độ chờ, sau đó nhấn **▼** để truy nhập danh bạ.
3. Chọn tên liên lạc muốn đưa vào nhóm, sau đó chọn **Chọn Nhóm** và chọn nhóm mong muốn.

## Chỉnh sửa và quản lý danh bạ liên lạc

Nhấn **▼** khi ở chế độ chờ để truy cập đến các liên lạc mà bạn đã lưu trữ. Để tìm một tên:

**[ABC]** đến **[XYZ]** Nhấn phím tương ứng với chữ cái để truy cập nhanh đến tên một liên lạc trong danh sách (ví dụ nhấn phím **[B-TUV]** hai lần để có chữ “U”). Điện thoại sẽ chọn hồ sơ đầu tiên bắt đầu bằng ký tự này trong danh sách.

**[#=]** Hoặc nhập các mẫu tự đầu tiên của tên mà bạn đang tìm và nhấn **[OK]** để vào thẳng tên đó.

## Trong thẻ SIM

Chọn một số liên lạc trong danh bạ SIM, sau đó nhấn **[OK]** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Gọi điện thoại không cầm trên tay
- Quay số nhanh
- Sao chép vào máy
- Gọi
- Xóa
- Gửi SMS
- Thay đổi
- Gửi MMS
- Quay số bằng khẩu ngữ

*Sao chép vào máy sẽ sao chép thông tin từ thẻ SIM vào máy. Nếu bạn chọn tùy chọn này hai lần, các tên liên lạc sẽ được sao chép hai lần.*

## Trên Máy

Chọn một số liên lạc trong danh bạ máy và nhấn **[OK]** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Thay đổi tên
- Chọn nhóm
- Gọi
- Send by infrared
- Gọi điện thoại không cầm trên tay
- Xóa
- Gửi SMS
- Hiển thị
- Gửi MMS

Chọn **Hiển thị** để truy nhập tất cả các số liên lạc hoặc các trường thông tin đã lưu liên quan đến liên lạc, chọn **<Mới>** để tạo một trường mới trong liên lạc này. Chọn một trong số đó và nhấn phím **Ⓞ** để truy nhập nhóm các tùy chọn thứ hai, bao gồm:

**Cài mặc định** Số đầu tiên bạn nhập vào được xem là số mặc định: số này được liệt kê ở đầu danh sách và chính là số được gọi đi khi bạn nhấn phím chọn. Tùy chọn này giúp bạn đặt lại số khác làm mặc định.

**Sao chép vào thẻ SIM** Để sao chép một số liên lạc từ danh bạ máy vào thẻ SIM (danh bạ của bạn sẽ luôn được cập nhật khi bạn chuyển qua lại giữa hai loại danh bạ hoặc khi bạn đổi máy mới).

**Hiển thị** Để hiển thị chi tiết trường được chọn.

**Thay đổi thẻ loại** Để thay đổi hoặc cài đặt thẻ loại cho số vừa chọn.

---

*Bạn chỉ có thể thay đổi hoặc xóa các trường ký tự (ghi chú và e-mail).*

---

## 6 • Cài đặt

Menu **Cài đặt** cho phép bạn tùy chỉnh điện thoại của bạn và thay đổi các cài đặt có liên quan đến từng tùy chọn hiện có (âm thanh, ngày và giờ, bảo mật, v.v...). Menu **Bộ cài đặt** cho phép bạn thay đổi nhiều cài đặt cùng lúc (xem trang 29).

### Âm thanh

#### Im lặng



Im lặng

Cho phép đặt chế độ **Im lặng** sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi cài đặt này được cài sang trạng thái **Bật**, tất cả chuông báo hiệu sẽ bị tắt và chế độ báo rung sẽ được kích hoạt.

*Chế độ Im lặng cũng được áp dụng cho âm bàn phím.*

#### Âm lượng chuông



Âm lượng chuông

Âm lượng chuông mặc định có thể được cài ở mức **Trung bình**. Nhấn phím ▲ hoặc ▼ để cài âm lượng chuông của bạn từ trạng thái **Im lặng** sang **Tăng dần**.

#### Nhạc chuông



Nhạc chuông

Cho phép bạn chọn nhạc chuông. Danh sách nhạc chuông bao gồm cả các đoạn âm thanh được ghi lại cũng như các giai điệu do bạn sưu tập. Di chuyển trong danh sách và chờ nghe điện thoại phát giai điệu bạn chọn.

*Bạn sẽ không nghe thấy giai điệu nếu âm lượng chuông cài ở trạng thái Tắt hoặc điện thoại đang ở chế độ Im lặng (xem phần trên).*

#### Chuông tin nhắn



Chuông tin nhắn

Cho phép bạn cài tính năng phát tiếng bíp báo hiệu của điện thoại khi nhận tin nhắn mới sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái **Bật**, tùy chọn này cũng cho phép bạn chọn chuông báo theo ý muốn trong danh sách nhạc chuông.

#### Bộ hòa âm



Bộ hòa âm

Tùy chọn này cho phép bạn chọn các cài đặt âm thanh khác nhau, ngay cả khi đàm thoại (trong trường hợp này, hãy di chuyển qua danh sách và đợi vài giây để nghe sự khác biệt).

## Âm bàn phím



Âm bàn phím

Cho phép bạn cài chế độ âm bàn phím sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Ngay cả khi được cài ở trạng thái **Tắt**, âm DTMF vẫn sẽ được phát ra trong các cuộc gọi (xem trang 77).

## Âm báo hiệu



Âm báo hiệu

- Cho phép bạn cài chế độ phát tiếng bip báo hiệu sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** trong các trường hợp sau:
- khi đến thời gian đã định của một sự kiện được lập trình trước trong thư mục **Sắp xếp**,
  - khi có một **Cuộc gọi bị nhỡ**,
  - khi máy yêu cầu **Sạc pin**,
  - để quản lý thời lượng của cuộc gọi với tín hiệu **Báo phút** (đầu bên kia không nghe được tín hiệu này).

*Menu này chỉ cho phép bạn cài âm báo hiệu ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**, **KHÔNG PHẢI** bản thân các thông báo. Ví dụ việc cài âm báo Sắp xếp ở trạng thái **Tắt** sẽ không ngăn điện thoại hiển thị màn hình Thông báo (nếu bạn đã lập trình một lời nhắc), nhưng âm thanh tương ứng sẽ không phát ra.*

## Báo rung



Báo rung

Cho phép bạn cài tính năng báo rung sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** khi bạn nhận cuộc gọi, khi đến thời gian ấn định của một sự kiện được cài trong thư mục sắp xếp, khi bạn nhận một tin nhắn và khi đồng hồ báo thức reo.

*Tính năng báo rung luôn tự chuyển sang trạng thái **Tắt** khi bạn kết nối điện thoại vào bộ sạc hoặc Bộ bật lửa điện trên xe.*

## Màn hình hiển thị

### Ảnh động



Ảnh động

Cho phép bạn cài tính năng ảnh động của các menu sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái **Bật**, tùy chọn này cũng sẽ làm di chuyển các đoạn văn bản, ví dụ như một tin nhắn mà bạn chọn trong menu **Đọc tin SMS**.

*Việc tắt chức năng này sẽ tăng tính năng tự động quản lý của điện thoại.*

## Đèn nền



Đèn nền

Cho phép bạn cài **Thời lượng** hoạt động của đèn nền bằng cách đặt các giá trị phù hợp. Đèn nền được kích hoạt khi có cuộc gọi hay tin nhắn đến, hoặc khi mở các menu, v.v...

*Việc tắt tính năng này sẽ tăng tuổi thọ pin.*

## Hình nền



Hình nền

Cho phép bạn thiết lập tính năng Hình nền của màn hình chính sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái **Bật**, hình mà bạn đã chọn sẽ được hiển thị ở chế độ xem **Bình thường** khi điện thoại ở chế độ chờ, và chế độ xem **Mờ dần** khi điện thoại ở các chế độ khác.

*Điện thoại chỉ có thể sử dụng các hình ảnh dạng JPEG làm Hình nền.*

*Tính năng này sẽ không có khi tùy chọn **Giờ Quốc tế** được cài **Bật** (see trang 66).*

## Độ tương phản



Độ tương phản

Cho phép bạn chọn các mức độ tương phản.

## Phím tắt

### Phím nóng




Phím nóng

Cho phép bạn thiết lập truy nhập nhanh đến một tính năng mong muốn nhờ lập trình một phím truy cập. Việc nhấn và giữ phím này sẽ tự động kích hoạt chức năng nói trên hoặc gọi số được liên kết với phím (**Quay số nhanh**).

*Phím nóng được cài đặt theo mặc định, ví dụ phím **☰** để kích hoạt chế độ im lặng, nhưng bạn có thể lập trình lại các phím này (chỉ các phím **☰** đến **☰**). Các phím nóng sau đây đã bị khóa: phím **☰** (gọi đến hộp thư thoại) và phím **☰** (gọi quốc tế). Tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ, các phím nóng khác của điện thoại có thể được ẩn định trước và bị khóa.*

1. Chọn một phím từ **☰** đến **☰** và nhấn **☰**.
2. Duyệt qua danh sách để chọn chức năng bạn muốn liên kết với phím này và nhấn **☰**. Đa số các lựa chọn sẽ mở menu (ví dụ như **Gửi tin nhắn** hoặc **E-mail**), hay kích hoạt chức năng (ví dụ như **Máy tính** hoặc **Ghi âm**).



*Nếu phím được chọn đã được lập trình trước, bạn có thể lập trình lại cho phím này: nhấn phím  hai lần và chọn Thay đổi. Thao tác này sẽ đưa bạn vào danh sách các chức năng hiện có của điện thoại.*

- Để sử dụng các phím nóng, nhấn và giữ phím đã được lập trình khi ở chế độ chờ.


### Lệnh khẩu ngữ




Lệnh khẩu ngữ

Cho phép bạn thiết lập truy nhập nhanh đến một chức năng cụ thể bằng cách liên kết với một khẩu lệnh.

*Bạn có thể truy cập đến hầu hết các chức năng bằng khẩu lệnh qua phím nóng.*

- Chọn <Mới>, sau đó duyệt danh sách để chọn chức năng bạn muốn và nhấn .
- Khi thông báo **Nhấn OK rồi nói** xuất hiện, hãy thực hiện các thao tác theo hướng dẫn được hiển thị trên màn hình. Khi điện thoại nhắc bạn ghi âm lại khẩu lệnh, bạn cần đảm bảo rằng bạn đang ở trong một không gian yên tĩnh và chọn một từ ngắn, đơn giản và phát âm rõ ràng từ đó.
- Menu tiếp theo cho phép bạn truy nhập các tùy chọn **Xóa**, **Phát khẩu lệnh**, **Thay đổi chức**

**năng** và **Thay đổi khẩu lệnh**. Nhấn  để tạo khẩu lệnh khác.


Để sử dụng khẩu lệnh này, nhấn và giữ  khi điện thoại ở chế độ chờ, sau đó đọc khẩu lệnh.

### Quay số bằng khẩu ngữ





Quay số bằng khẩu ngữ

Cho phép bạn thiết lập một khẩu lệnh bằng cách ghi âm một từ mà khi phát âm sẽ tương ứng với tên người bạn muốn gọi.

Tiến hành các bước như mô tả ở phần trên, chọn liên lạc trong danh bạ, sau đó nhấn .

*Khi danh bạ máy được chọn, hãy chọn số bạn muốn trong danh sách đang hiển thị.*

Tương tự như tính năng **Lệnh khẩu ngữ**, khi thông báo **Thêm khẩu lệnh?** xuất hiện, nhấn  và thực hiện theo các chỉ dẫn hiển thị trên màn hình. Để sử dụng quay số bằng khẩu lệnh, nhấn và giữ  khi ở chế độ chờ, sau đó đọc khẩu lệnh tương ứng với số bạn muốn gọi.

*Bạn có thể quy định và dùng chung tối đa 15 khẩu lệnh giữa chế độ quay số bằng khẩu ngữ và khẩu lệnh. Các khẩu lệnh đã được ghi âm này nằm ở các menu tương ứng và có thể được xóa, nghe lại hoặc thay đổi.*

## Bảo mật

### Tên chung



Tên chung

Cho phép bạn quản lý một danh sách tên đặc biệt còn gọi là danh sách **Tên Chung**, và giới hạn các cuộc gọi đến danh sách này qua tùy chọn **Giới hạn cuộc gọi**. Tính năng này thay đổi tùy thuộc đăng ký thuê bao và yêu cầu mã PIN2 (xem trang 26).

### Giới hạn cuộc gọi

Cho phép bạn giới hạn các cuộc gọi đến danh sách **Tên chung**. Trong trường hợp này, bạn chỉ có thể truy nhập các tên của danh sách **Tên chung**, không có trong **Danh bạ liên lạc** của menu chính.

*Chức năng này thay đổi tùy thuộc vào việc đăng ký thuê bao và yêu cầu mã PIN2 (xem trang 26). Tùy chọn này cũng có thể áp dụng với các kết nối WAP và e-mail qua giao thức GPRS.*

### Tên chung

Cho phép bạn tra cứu, soạn thảo và sửa đổi danh sách **Tên chung** của bạn qua mã PIN2.

### Chặn cuộc gọi



Chặn cuộc gọi

Cho phép bạn giới hạn việc sử dụng điện thoại trong những cuộc gọi cụ thể, giúp bạn ngăn chặn các cuộc gọi đi và đến. Chức năng này phụ thuộc vào mạng và cần một mã chặn cuộc gọi đặc biệt do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Ngăn cuộc gọi có thể áp dụng cả cho cuộc **Gọi đến (Tất cả cuộc gọi hoặc Khi chuyển vùng)** và cuộc **Gọi đi (Tất cả các cuộc gọi, cuộc gọi, Quốc tế và các cuộc gọi Về từ nước ngoài)**.

*Trong trường hợp, tùy chọn Hủy của các menu này có hiệu lực đối với tất cả các cuộc gọi ngay lập tức. Menu Trạng thái cho phép bạn nhận biết thể loại cuộc gọi nào bị cấm.*

### Thay đổi mã



Thay đổi mã

Cho phép bạn thay đổi các mã **PIN** và **PIN 2** của bạn, cũng như **Mã chặn** cuộc gọi. Tùy theo thẻ SIM của bạn, một số tính năng hoặc tùy chọn có thể yêu cầu mã PIN2 bí mật, được cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

*Nếu bạn nhập mã PIN2 sai 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở SIM, bạn cần mã PUK2 từ nhà cung cấp dịch vụ hay đại lý. Nếu nhập mã*

*PUK sai 10 lần, thẻ SIM sẽ bị khóa và không thể sử dụng được nữa. Nếu điều này xảy ra, hãy liên hệ nhà điều hành hoặc đại lý bán lẻ.*

## **Bảo vệ bằng mã PIN**



Bảo vệ bằng mã PIN

Tính năng này cho phép bạn cài tính năng bảo vệ bằng mã PIN sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái

**Bật**, điện thoại sẽ yêu cầu bạn nhập mã PIN mỗi khi bạn bật điện thoại.

*Bạn không thể thay đổi mã PIN của bạn nếu tùy chọn này đang ở trạng thái Tắt.*

## **Mạng**

*Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng để biết đầy đủ thông tin về tính khả dụng của dịch vụ GPRS trong mạng của họ và cách đăng ký thuê bao tương ứng. Bạn cũng cần phải cài đặt cài đặt máy với các cài đặt dành cho dịch vụ GPRS do nhà điều hành mạng cung cấp bằng cách sử dụng các menu được mô tả trong phần này. Sau đó bạn vẫn phải chọn đường truyền (GSM hoặc GPRS) để sử dụng các ứng dụng trong các menu (ví dụ như WAP, MMS, e-mail, v.v...).*

## **Kết nối GPRS**



Kết nối GPRS

Menu này cho phép bạn xác định chế độ kết nối dịch vụ GPRS của điện thoại.

### **Luôn bật**

Điện thoại của bạn sẽ luôn đăng ký kết nối vào dịch vụ GPRS. Tùy chọn này cho phép kết nối GPRS nhanh hơn. Tuy nhiên điều này cũng sẽ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

### **Đối với cuộc gọi truyền dữ liệu**

Điện thoại của bạn sẽ tự động đăng ký kết nối vào dịch vụ GPRS chỉ khi được yêu cầu. Tùy chọn này giúp giảm mức tiêu thụ năng lượng, tuy nhiên sẽ kéo dài thời gian chờ khi kết nối.

## **Đăng ký lại**



Đăng ký lại

Cung cấp một danh sách các mạng hiện có trong vùng khi bạn chọn chế độ **Thủ công**. Chọn mạng bạn muốn đăng ký và nhấn **OK** để xác nhận.

## Danh sách ưu thích



Danh sách ưu thích

Cho phép bạn thiết lập một danh sách mạng theo thứ tự ưa thích. Khi đã xác định xong, điện thoại sẽ thử đăng ký vào một mạng tùy theo sở thích của bạn.

## Cài đặt truy nhập



Cài đặt truy nhập

Menu này cho phép bạn tạo một số bộ cài đặt dữ liệu: khi sử dụng WAP hoặc khi gửi tin nhắn MMS, bộ cài đặt bạn chọn sẽ được sử dụng để kết nối với mạng GSM hoặc GPRS.

*Các tùy chọn được mô tả dưới đây phụ thuộc vào nhà điều hành và/hoặc đăng ký thuê bao. Các thông báo lỗi khi kết nối phần lớn là do các thông số sai: liên hệ nhà điều hành mạng trước khi sử dụng, để có cài đặt tương thích, đôi khi được nhà điều hành gửi qua tin nhắn SMS. Một số cài đặt lập trình trước có thể bị khóa nhằm ngăn việc lập trình lại hoặc đổi tên chúng.*

Chọn một mục trong danh sách và nhấn  để sử dụng các tùy chọn sau:

**Thay đổi tên** Để đổi tên bộ cài đặt đã chọn.

**Hiển thị** Để thấy tất cả các tham số của bộ cài đặt đã chọn.

## Cài đặt GSM

Để thay đổi cài đặt GSM:

- **Đăng nhập,**
- **Mật khẩu,**
- **Số điện thoại** dùng để thiết lập kết nối và được cung cấp bởi nhà điều hành mạng (ISDN hoặc Analog),
- **Thời gian không sử dụng,** có giá trị lớn hơn 30 giây sau đó máy tự động ngắt kết nối (trường hợp máy vẫn đang kết nối mạng)

## Cài đặt GPRS

Để thay đổi cài đặt GPRS (các trường tương tự như của GSM). Menu **APN** cho phép bạn nhập địa chỉ của mạng dữ liệu ngoại vi bạn muốn kết nối đến, một chuỗi văn bản được sử dụng để thiết lập kết nối.

## Ngày và giờ

*Múi giờ và chế độ ban ngày nên được xác lập trước (kiểm tra ngày, giờ nếu đã và được cài đặt trước).*

## Múi giờ riêng



Cho phép bạn cài múi giờ nơi bạn đang ở, theo giờ quốc tế GMT (Giờ Kinh tuyến Greenwich).

## Chế độ ban ngày

*Cài đặt này chỉ liên quan đến các quốc gia mà ở đó giờ được đặt theo giờ mùa hè/mùa đông (ví dụ Giờ Kinh tuyến Greenwich/Giờ Mùa hè Anh quốc).*



Cho phép bạn đặt chế độ ban ngày sang trạng thái **Bật** (vào mùa hè) hoặc **Tắt** (vào mùa đông). Nếu chế độ ban ngày ở trạng thái **Bật** và bạn thiết lập giờ là 12:00, điện thoại sẽ tự động chuyển sang 13:00 khi đổi tùy chọn này chuyển sang trạng thái **Tắt**.

## Dạng đồng hồ hiển thị



Cho phép bạn chọn các dạng giờ **Analog**, **Kỹ thuật số**, **Dạng số Nhỏ** hoặc **Không dùng đồng hồ** để hiển thị ở chế độ chờ.

## Thiết lập ngày tháng



Thiết lập ngày tháng

Cho phép bạn thiết lập ngày tháng bằng cách nhấn các phím số tương ứng. Bạn cũng có thể thiết lập ngày bằng các phím di chuyển ▲ hoặc ▼.

## Đặt giờ



Đặt giờ

Cho phép bạn thiết lập giờ bằng cách nhấn các phím số tương ứng. Bạn cũng có thể tăng hoặc giảm phút bằng cách nhấn ▲ hoặc ▼.

## Tự động bật & tắt



Tự động bật & tắt

Menu này cho phép bạn đặt chế độ tự động bật hay tắt máy.

## Tự động bật

1. Nhấn ▲ hoặc ▼ để kích hoạt hay tắt tính năng này.
2. Nhập thời gian điện thoại sẽ tự động bật và nhấn **OK**.
3. Sau đó, chọn chu kỳ áp dụng: **Một lần**, **Mỗi ngày**, **Ngày thường**. Nhấn phím **OK** để xác nhận.


*Nếu bạn đang ở chế độ bật tự động, chế độ bảo vệ PIN sẽ Bật, bạn phải nhập mã PIN vào để sử dụng điện thoại (xem trang 7). Tính năng bật tự động sẽ không hoạt động được nếu điện thoại đã được bật trước khi đến thời gian bật đã được cài sẵn.*

## **Chế độ tự động tắt**

Lặp lại các bước tương tự như trên để cài chế độ tự động tắt cho máy của bạn.

*Chế độ tự động tắt sẽ chỉ được khởi động khi máy đang ở chế độ chờ.*


## **Ngôn ngữ**

Menu này cho phép bạn chọn một ngôn ngữ cho tất cả nội dung menu. Nhấn ▲ hoặc ▼ để chọn ngôn ngữ bạn muốn, sau đó nhấn  để xác nhận.


## **Bộ Cài đặt**

Menu này cho phép bạn truy nhập một nhóm các cài đặt được xác định trước, giúp bạn có thể nhanh chóng điều chỉnh hoạt động điện thoại cho phù hợp với môi trường xung quanh bằng cách thay đổi nhiều cài đặt cùng lúc. Ví dụ, tùy chọn **Hội họp** sẽ thiết lập âm lượng chuông của bạn về trạng thái







yên lặng, kích hoạt chế độ rung và tắt tính năng âm bàn phím (các mục khác sẽ được thiết lập theo các cài đặt bạn đã xác định trước đó). Khi cuộc hội họp kết thúc, tùy chọn **Cá nhân** sẽ kích hoạt lại tất cả cài đặt thường dùng của bạn. Thông tin chi tiết về từng bộ cài đặt được hiển thị khi bộ cài đặt đó được chọn.

*Khi bạn liên kết một phím nóng với một bộ cài đặt (ví dụ như nhấn và giữ phím  sẽ kích hoạt chế độ im lặng, xem phần “Phím nóng” trang 23), việc nhấn và giữ phím này cũng sẽ ngừng kích hoạt bộ cài đặt này và điện thoại sẽ quay về bộ cài đặt Cá nhân.*

Các cài đặt được liệt kê trong cột **Cá nhân**, trong bảng sau là các cài đặt mặc định được cài sẵn trong quá trình lắp ráp máy. Vì bạn có thể thay đổi chúng, các cài đặt cá nhân trong điện thoại có thể không giống các cài đặt trong bảng.

Mỗi  ô của bảng tham chiếu đến các cài đặt được lưu trữ trong menu **Cá nhân** (dù bạn có thay đổi các cài đặt hay không).

Khi kết nối một phụ kiện, cài đặt **Bộ tai nghe** và **Kích hoạt Xe hơi** có thể được sử dụng. Khi ngắt kết nối với phụ kiện, điện thoại sẽ quay trở về bộ cài đặt **Cá nhân**.

Bộ cài đặt	 Cá nhân	 Tự quản	 Ngoài trời	 Hội họp	 Bộ tai nghe	 Xe hơi
<b>Báo rung</b>	Bật	Tắt		Bật		
<b>Âm lượng chuông</b>	Cao	Trung bình	Cao	Im lặng	Trung bình	Cao
<b>Đèn nền</b>	10 giây	Tắt				Bật
<b>Âm bàn phím</b>	Bật			Tắt		
<b>Ânh động</b>	Bật	Tắt				

## 7 • Tin nhắn

### SMS



SMS

Menu này cho phép bạn gửi các tin nhắn ngắn kèm với âm thanh, hình động hoặc ảnh chụp cũng như quản lý các tin nhận được.


*Việc gửi SMS không có tác dụng trong chế độ chờ khi tính năng Trò chuyện SMS đang ở trạng thái Bật (xem trang 41). Trong trường hợp này, bạn chỉ có thể truy nhập tùy chọn Trả lời.*

### Gửi SMS



Gửi SMS

Menu này cho phép bạn gửi SMS đến một số liên lạc, có hoặc không có trong danh bạ (chỉ cần chọn <Mới> trong danh sách số liên lạc và nhập số điện thoại vào).

*Khi danh bạ máy được chọn, nhấn  để gửi SMS đến số mặc định, hoặc chọn số khác theo ý muốn (xem phần “Chỉnh sửa và quản lý danh bạ liên lạc” trang 19).*

Bạn có thể chọn từ ba loại tin nhắn khác nhau:

<Mới>


Để gửi một tin nhắn mới.

Tin nhắn cuối

Để soạn thảo, sửa đổi và gửi lại tin nhắn mà bạn đã gửi mới nhất.

Tin mẫu

Để chọn một tin nhắn được cài đặt sẵn, ví dụ như **Gọi lại số này...** và kèm theo số điện thoại của bạn, nếu đây là lần đầu tiên bạn mở tùy chọn **Số riêng** (xem trang 18).

Nhấn  để truy nhập nhóm tùy chọn kế tiếp sau:

Lưu

Để lưu tin nhắn hiện thời cùng với ký hiệu và giai điệu đính kèm theo tin nhắn, nếu có trong menu **Lưu trữ**.

Gửi ngay

Để gửi tin nhắn hiện hành.

Kèm âm thanh

Để đính kèm giai điệu.

Kèm hình

Để đính kèm một ảnh bitmap hoặc ảnh động.



Bạn có thể gửi tối đa 2 tập tin đính kèm thuộc 2 loại khác nhau vào tin SMS của bạn. Các ảnh động và hình là hai dạng tập tin loại trừ lẫn nhau: nếu bạn chọn một ảnh động trước, sau đó chọn một hình, thì chỉ có hình được đính kèm, và ngược lại.

*Một số mục được nhà sản xuất cung cấp cài sẵn trong điện thoại di động. Các hình và âm thanh riêng mà bạn đã lưu trong các menu liên quan sẽ không được gửi đi khi chúng được bảo hộ bản quyền.*


### **Gửi tin SMS đến nhiều người nhận**



Gửi đến nhiều người

Menu này cho phép gửi tin SMS đến một hoặc nhiều số liên lạc.

**Thêm các số liên lạc**

Để chọn một (nhiều) người nhận trong danh sách tên. Sau khi bạn đã thêm các số liên lạc, chọn một trong các số này và nhấn  để **Thay đổi** hoặc **Xóa** số này khỏi danh sách.


**Thêm Phương tiện**

Cho phép bạn thiết kế tin nhắn. Lập lại các bước 2 và 3 của phần "Gửi tin SMS".

### **Đọc tin SMS**



Đọc tin SMS

Menu này cho phép bạn đọc tất cả các loại tin nhắn SMS, đã gửi đi, nhận về và/hoặc đã lưu. Ở mức đầu tiên của tùy chọn **Xóa tất cả tin nhắn SMS** cho phép bạn xóa tất cả các tin nhắn ngay cùng lúc. Khi một tin hiển thị, nhấn  để sử dụng các tùy chọn sau:

**Xóa**

Để xóa tin nhắn vừa chọn.

**Chuyển đến lưu trữ**

Để lưu các tin nhắn vào bộ nhớ điện thoại. Sau đó bạn có thể tra cứu chúng trong **Tin nhắn > SMS > Lưu trữ**.

*Khi bạn di chuyển một tin nhắn đến danh sách Lưu trữ, điện thoại sẽ xóa tin khỏi danh sách các tin SMS đã đọc.*

**Soạn thảo SMS**

Để soạn thảo, sửa đổi và gửi lại tin SMS đến một người nào đó (bạn có thể kèm thêm hình hoặc âm thanh).

*Nếu bạn đã đính kèm một hình hoặc một âm thanh vào tin nhắn bạn đang soạn thảo, trước tiên bạn phải tách tập tin đó ra và lưu vào menu Album hình hoặc Album âm thanh. Sau đó đính kèm lại tập tin này vào tin nhắn của bạn (xem trang 31).*

Trả lời

Để trả lời cho người gửi tin nhắn.

Lưu ảnh đồ họa

Để lưu các ảnh đồ họa và/hoặc ảnh động đã được gửi cùng với tin nhắn.

Gửi chuyển tiếp

Để gửi chuyển tiếp tin nhắn đã chọn (chọn người nhận trong danh bạ hoặc tự bạn nhập số điện thoại người nhận).

Lưu số điện thoại

Để lưu số điện thoại của người gửi nếu số được đính kèm vào tin nhắn,

Gọi điện thoại không cầm trên tay

Để gọi điện thoại không cầm trên tay đến người gửi tin nhắn.

Gọi lại

Để gọi đến người gửi tin nhắn (tùy thuộc nhà điều hành).

Trích số điện thoại

Để trích một số chứa trong tin nhắn, nếu số này được đặt trong dấu ngoặc kép (tin có thể chứa nhiều số và các số này có thể được trích ra),

Lưu giai điệu

Để lưu giai điệu được gửi kèm theo tin SMS.

### Cài đặt SMS



Cài đặt SMS

Menu này cho phép bạn tùy chỉnh tin SMS của bạn bằng các tùy chọn sau:

Trung tâm SMS

Để chọn trung tâm nhắn tin SMS mặc định. **Nếu thẻ SIM không có thông tin này, bạn phải nhập số điện thoại trung tâm nhắn tin SMS.**

Chữ ký

Theo mặc định, chữ ký là số điện thoại của bạn, được thêm vào cuối tin nhắn (giúp giảm độ dài tin nhắn). Bạn có thể **Chỉnh sửa** chữ ký, **Thay đổi** và **Lưu** chữ ký.

## Thời hạn hiệu lực

Để chọn khoảng thời gian tin nhắn của bạn được lưu trên trung tâm nhắn tin SMS. Tính năng này rất hữu dụng khi người nhận không kết nối được vào mạng (và do đó không thể nhận tin nhắn của bạn ngay).

*Tính năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.*

## Đường dẫn hỏi đáp

Cho phép bạn thiết lập tùy chọn này ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**, cho phép bạn gửi số điện thoại của trung tâm nhắn tin SMS của bạn cùng với tin nhắn. Sau đó người nhận tin nhắn có thể trả lời qua trung tâm SMS của bạn mà không phải của họ. Điều này góp phần làm tăng tốc độ truyền tin nhắn.

*Tính năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.*

## Báo cáo gửi tin

Cho phép bạn thiết lập tùy chọn này ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**, tùy chọn này sẽ tự động gửi thông báo dưới dạng tin SMS cho biết tin nhắn bạn gửi đã được nhận hay chưa..

*Tính năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.*

## Lưu tin SMS tự động

Cho phép bạn thiết lập tùy chọn này ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**, tùy chọn này sẽ tự động lưu tin nhắn đã gửi trong menu **Lưu trữ**.

## Lưu trữ



Lưu trữ

Menu này cho phép bạn tra cứu tất cả tin nhắn mà bạn đã lưu và để **Xóa tất cả tin SMS** cùng lúc. Khi một tin nhắn hiển thị, nhấn **OK** để sử dụng các tùy chọn sau: **Xóa**, **Chỉnh sửa SMS**, **Trả lời**, **Gửi chuyển tiếp**, **Gọi điện thoại không cầm trên tay**.

## E-Mail

*Nếu đăng ký thuê bao điện thoại của bạn không bao gồm dịch vụ này, bạn phải đăng ký thuê bao một tài khoản e-mail và nhận thông tin cài đặt từ nhà cung cấp của bạn. Trong trường hợp này, tất cả thông số được nhà cung cấp và/hoặc nhà điều hành truyền đến bạn như mô tả bên dưới và bạn phải được nhập vào máy đúng như những gì bạn được cung cấp. Trong một số trường hợp, nhà điều hành cũng có thể là nhà cung cấp dịch vụ e-mail của bạn.*






E-mail

Menu này cho phép bạn gửi và nhận e-mail có hoặc không có đính kèm. Nếu máy của bạn có bộ cài đặt cài sẵn, các thông số đã được cài rồi và bạn không cần phải thay đổi chúng, ngoại trừ các thông số **Tên đăng nhập**, **Mật khẩu** và **Địa chỉ e-mail** tương ứng khi bạn tạo một tài khoản e-mail mới.

*Để nhập các ký hiệu đặc biệt như @ hoặc %, xem trang 16.*

## Cài đặt

Nhấn , chọn **Tin nhắn > E-mail > E-mail 1** và nhấn . Sau đó chọn **Cài đặt** và nhấn  để sử dụng các tùy chọn sau:

**Tên tài khoản** Để đổi tên hộp thư E-mail 1 và E-mail 2.  
*Tên tài khoản e-mail có thể được ấn định trước và bị khóa nhằm ngăn chặn việc đổi tên.*

**Server E-mail** Để cài đặt các thông số cài đặt cần phải kết nối đến server e-mail của Nhà cung cấp Dịch vụ Internet (ISP).  
Trong một số trường hợp, **Tên đăng nhập**, **Mật khẩu** và **Địa chỉ e-mail** phụ thuộc vào việc bạn đăng ký thuê bao tài khoản. Bạn hãy nhập tên và mật mã như đã định. **Địa chỉ POP3** được sử dụng để **nhận** e-mail, trong khi **Địa chỉ SMTP** được sử dụng để **gửi** e-mail.

*Lưu ý! Đối với việc kết nối e-mail qua mạng GPRS, nếu nhà điều hành điện thoại của bạn không phải là nhà cung cấp dịch vụ e-mail, bạn hãy liên hệ với nhà điều hành để có địa chỉ của server SMTP đúng.*

## Nâng cao

Bạn không nên thay đổi các tính năng của menu cài đặt nâng cao.

*Nếu các trường nội dung của các menu này trống, hoặc nếu bạn gặp vấn đề khi kết nối, vui lòng liên hệ với ISP của bạn.*

Menu **Xác nhận SMTP** nên đặt ở chế độ **Tắt** ở hầu hết các quốc gia Châu Âu: e-mail của bạn sẽ **KHÔNG** được gửi đi nếu menu được cài ở trạng thái **Bật**. Vui lòng liên hệ với nhà cung cấp để biết thông tin đầy đủ về vấn đề này.

## Truy nhập mạng

Để chọn loại mạng sử dụng khi khởi động kết nối và để cài đặt các cài đặt tương ứng.

### Đường truyền

- **GSM** hoặc **GPRS**: điện thoại chỉ sử dụng mạng GSM hoặc GPRS cho các kết nối ứng dụng e-mail.
- **Ưu tiên GPRS**: máy ưu tiên dùng cài đặt GPRS trước để kết nối vào mạng, trong trường hợp mạng GPRS không hỗ trợ sẽ chuyển qua cài đặt GSM.

---

*Khi chọn tính năng này, bạn cần cài đặt cài đặt máy cho cả mạng GSM và GPRS.*

---

### Cài đặt GSM

Để thay đổi cài đặt GSM:

- **Đăng nhập & Mật khẩu**,
- **Số điện thoại** (ISDN hoặc Analog) dùng để thiết lập kết nối và được nhà điều hành mạng cung cấp,
- **Tự động ngắt kết nối**, là một giá trị lớn hơn 30 giây sau đó máy tự động ngắt kết nối (trường hợp máy vẫn đang kết nối mạng).

---

*Việc không trao đổi thông tin với mạng trong khoảng thời gian ngừng hoạt động sẽ dẫn đến tình trạng máy tự ngắt kết nối.*

---

### Cài đặt GPRS

Để thay đổi cài đặt GPRS (các trường tương tự như của GSM). Menu **APN** dùng để xác lập địa chỉ mạng ngoài mà bạn muốn kết nối đến.

---

*Các thông báo lỗi thường gặp trong quá trình kết nối phần lớn là do khai báo thông số sai: trước khi sử dụng lần đầu tiên, nếu cần hãy liên hệ với nhà điều hành mạng để đảm bảo bạn đã có các thông số cài đặt đúng.*

---

## **Gửi e-mail**



Gửi e-mail

Menu này cho phép bạn gửi e-mail có tập tin đính kèm, ví dụ như hình jpeg, đến một hoặc nhiều người nhận cùng lúc. Sau khi nhận được tin nhắn, người nhận có thể gửi chuyển tiếp tin của bạn và xem các tập tin đính kèm bằng các phần mềm thích hợp.

---

*Nếu bạn thoát khỏi menu Gửi e-mail trước khi gửi e-mail hoặc hủy việc gửi trong khi đang gửi, nội dung e-mail sẽ được xóa mà không lưu.*

---

Thêm  
các số  
liên lạc

Nếu bạn nhập địa chỉ e-mail cho các số liên lạc được lưu trong danh bạ điện thoại (xem phần “Thêm các số liên lạc vào danh bạ” trang 17), menu này cho phép bạn chọn tên liên lạc tương ứng trong danh sách **Danh bạ liên lạc**.

Sau khi đã thêm các số liên lạc, bạn có thể chọn và nhấn **Ⓜ** để **Thay đổi** địa chỉ e-mail, **Xóa** địa chỉ khỏi danh sách, hoặc thêm số liên lạc.

---

*Nếu bạn chọn danh bạ trên thẻ SIM, một cửa sổ soạn thảo sẽ cho phép bạn nhập một địa chỉ e-mail.*

---

Thêm  
Phương  
tiện

Cho phép bạn thiết kế tin nhắn: nhập **Chủ đề** và **Văn bản**, sau đó nhấn **Ⓜ** để truy nhập các tùy chọn kế tiếp:

- **Chèn âm thanh** hoặc **Chèn ảnh đồ họa** để đính kèm âm thanh hoặc hình ảnh vào e-mail của bạn,
- **Gửi ngay** để gửi nó đến (nhiều) người nhận đã chọn,
- **Chỉnh Sửa** để biên tập lại nội dung của e-mail.

*Bạn chỉ có thể đính kèm mỗi lần một tập tin JPEG. Để biết cách nhập nội dung e-mail, xem phần “Chế độ nhập văn bản hoặc số” trang 15. Nếu bạn chấp nhận cuộc gọi đến trong khi đang soạn e-mail, menu này sẽ bị đóng và máy sẽ trở về chế độ chờ khi bạn kết thúc cuộc gọi.*

## Mở hộp thư



Mở hộp thư

Menu này cho phép bạn kết nối đến hộp thư của bạn và để tải về tiêu đề đầu thư e-mail từ server, sau đó tải về nội dung e-mail tương ứng.

*Cả hai tính năng hộp thư có cài đặt và tùy chọn như nhau. Việc bạn cài đặt các cài đặt khác nhau cho hai hộp thư này sẽ cho phép bạn có hai địa chỉ e-mail khác nhau trong điện thoại.*

1. Chọn **Mở hộp thư**: điện thoại của bạn sẽ tự động kết nối đến server e-mail và tải về danh sách tiêu đề đầu thư e-mail nếu có thể (nằm tiêu đề cùng một lúc).
2. Nếu **Kế tiếp** (hoặc **Trước đó**) xuất hiện ở phía cuối (hoặc phía đầu) danh sách, các tiêu đề đầu thư e-mail khác đang chờ được tải về: chọn một trong hai tùy chọn hiện có này và nhấn **OK** để tải các tiêu đề đầu thư về.

*Điện thoại có thể tự động hiển thị chi tiết nội dung của e-mail không có tập tin đính kèm.*

3. Chọn một tiêu đề đầu thư, và nhấn **OK** để hiển thị **Chi tiết**. Các biểu tượng trạng thái sau có thể xuất hiện với từng tiêu đề đầu thư:

[Không có ký hiệu]      Bạn có thể tải e-mail về.



Kích thước e-mail quá lớn, điện thoại không thể tải e-mail về.




E-mail được đánh dấu để xóa.

4. Nhấn **OK** và chọn **Nhận e-mail** để tải về e-mail. Lặp lại thao tác này để tải các e-mail tương ứng với từng tiêu đề đầu thư bạn chọn.


*Nếu kích thước e-mail quá lớn (trên 50 KB), e-mail sẽ bị loại và quá trình tải e-mail về sẽ bị hủy.*

5. Nếu e-mail bạn vừa nhận chứa các tập tin đính kèm (hình ảnh, văn bản hoặc e-mail khác), các tập tin này sẽ được mô tả bằng các biểu tượng đặc trưng:




Chứa các chi tiết của tiêu đề đầu thư e-mail (ngày giờ, địa chỉ e-mail của người gửi, v.v...), nhấn  để xem các chi tiết này.



Bạn có thể xem nội dung e-mail dưới dạng tập tin đính kèm, nhấn  để xem nội dung (không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).



Nếu e-mail có đính kèm tập tin văn bản (văn bản đơn giản, dạng “.txt”), nhấn  để đọc nội dung tập tin này (không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).




Chương trình ứng dụng dùng cho tập tin đính kèm này chưa được cài vào điện thoại của bạn, hoặc kích thước e-mail quá lớn và ứng dụng không thể tải tập tin này lên.



Một e-mail khác đã được đính kèm vào e-mail mà bạn vừa nhận (người gửi có thể đính kèm lần lượt tối đa năm e-mail, không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).



Một ảnh được đính kèm theo e-mail. Chọn ảnh trong danh sách và nhấn  hai lần để lưu ảnh vào điện thoại của bạn (bạn có thể đổi tên ảnh nếu muốn).

---


*Bạn phải lưu ảnh trước khi xem trong menu Album hình. Xem “Album hình” trang 60 để biết thêm chi tiết. Nếu điện thoại không có đủ bộ nhớ để lưu hình mới, bạn phải xóa các mục khác (tên, sự kiện hoặc hình ảnh) để giải phóng đủ bộ nhớ để có thể lưu hình mới.*

---

Điện thoại có thể không cho phép lưu ảnh nếu chúng có kích thước quá lớn hoặc dạng ảnh không phù hợp. Khi nhận được ảnh qua e-mail, thực hiện các bước sau để có kết quả tốt nhất:

- Ảnh đã nhận phải được lưu dưới dạng JPEG, BMP hoặc GIF.
- Kích thước của tập tin hình không được vượt quá 50 KB.
- Kích thước tối ưu để hiển thị hình bình thường là 128 x 160 điểm ảnh (có thể dùng các phần mềm xử lý ảnh chuẩn để biên tập hình ảnh theo ý muốn).
- Sử dụng một tên tập tin tối đa 10 ký tự. Sau đó, bạn có thể thêm một phần tên mở rộng, ví dụ như “.jpg”.



6. Chọn một tiêu đề đầu thư e-mail và nhấn  để truy nhập các tùy chọn sau:

#### Thêm các số liên lạc

Để thêm địa chỉ e-mail của người gửi vào danh bạ của bạn, ngay cả khi bạn chưa tải nội dung e-mail về. Chọn <Mới> để tạo một số liên lạc mới, hoặc một tên trong danh sách để thêm hoặc thay đổi địa chỉ e-mail.

*Trong trường hợp này, bạn phải chọn sử dụng danh bạ máy; menu này sẽ KHÔNG xuất hiện nếu bạn chọn danh bạ SIM.*

#### Xóa

Để chọn e-mail cần xóa (chọn tùy chọn này lần nữa để bỏ chọn). Khi bạn thoát khỏi menu E-mail, điện thoại sẽ yêu cầu bạn xác nhận việc xóa (các) mục đã chọn khỏi server e-mail.

#### Trả lời

Để trả lời người gửi tin nhắn, đồng thời tự động lưu địa chỉ người nhận vào danh sách. Tiến hành các bước như mô tả ở phần “Gửi e-mail” trang 37.

#### Chuyển tiếp

Để chuyển tiếp e-mail đã nhận đến một người khác. Tiến hành các bước như mô tả ở phần “Gửi e-mail” trang 37.

## Tin quảng bá SMS

*Tính năng Tin quảng bá SMS là tính năng tùy thuộc mạng.*



Tin quảng bá SMS

Menu này cho phép bạn quản lý các tin nhắn SMS quảng bá được mạng gửi định kỳ đến thuê bao trên toàn mạng. Menu này cho phép bạn sử dụng các tùy chọn sau:

#### Nhận tin

Để cài chức năng nhận tin nhắn quảng bá ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**.

#### Chủ đề

Để định rõ loại tin nhắn muốn nhận.

- Chọn <Mới>, nhập mã được nhà điều hành cung cấp, và nếu muốn, bạn có thể kèm theo tên, hoặc
- Chọn loại tin hiện có trong danh sách, bạn có thể thay đổi hoặc xóa.

*Bạn có thể nhập tối đa 15 loại tin khác nhau trong danh sách. Vui lòng liên hệ với nhà điều hành để biết các mã khác nhau tương ứng với từng loại tin.*

### Mã vùng

Để chọn loại tin nhắn mà bạn muốn hiển thị thường trực trên màn hình khi ở chế độ chờ (để thực hiện, nhập loại tin nhắn ở cả hai menu **Mã vùng** và **Chủ đề**).

### Trò chuyện SMS



Trò chuyện SMS

Menu này cho phép bạn cài tình năng **Trò chuyện SMS** ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái **Bật**, bất kỳ tin nhắn ngắn (SMS) nào bạn nhận đều sẽ được tự động hiển thị khi điện thoại ở chế độ chờ. Di chuyển xuống để đọc tin và trả lời nhanh bằng cách nhấn **OK** hai lần: đầu tiên để vào màn hình soạn thảo, sau đó để gửi tin nhắn của bạn. Điện thoại sẽ tự động trở về màn hình chờ.

*Nếu bạn nhận tin nhắn SMS thứ hai trong khi đang đọc một tin nhắn, trả lời tin nhắn đầu hoặc nhấn **ESC** để thoát. Sau đó điện thoại sẽ hiển thị tin nhắn thứ hai.*

### MMS



MMS

Menu này cho phép bạn gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện (MMS), chứa các nội dung văn bản, hình ảnh và âm thanh. Tin nhắn này chứa một hoặc nhiều trang trình chiếu. Và luôn được trình bày theo trang dù bạn gửi chúng đến một địa chỉ e-mail hay đến một máy di động khác, Tin nhắn MMS sẽ hiển thị dạng trình chiếu.

Từ chế độ chờ, bạn có thể truy nhập trực tiếp menu **MMS** bằng cách nhấn và giữ phím **MMS**.

*Nếu thông báo “Bộ nhớ đầy” hiển thị, bạn phải xóa các tin nhắn (ví dụ như tin nhắn mẫu, tin nhập, tin đã nhận, v.v...).*

## MMS mới

### Thêm các số liên lạc

Để chọn một tên trong danh sách **Danh bạ liên lạc**, hoặc để chèn một số liên lạc <Mới> hay một địa chỉ e-mail. Sau đó chọn một trong các số điện thoại hoặc địa chỉ của tên đó. Chọn một số liên lạc và nhấn **Ⓜ** để **Chỉnh sửa** hoặc **Xóa** khỏi danh sách, hoặc nhập thêm các số liên lạc.

*Bạn phải chọn danh bạ trên máy để truy nhập vào địa chỉ e-mail (xem “Chọn danh bạ” trang 17).*

### Thêm Phương tiện

Cho phép bạn thiết kế tin nhắn:

1. Thêm một **Hình**, **Văn bản** và/hoặc **Âm thanh** (nếu không được chọn tự động, sử dụng phím **▲** hoặc **▼** để di chuyển đến biểu tượng kế tiếp hay trước đó, nhấn **Ⓜ** để truy nhập menu tương ứng), và tạo thêm trình chiếu bằng cách nhấn phím **▶**.
2. **Gửi ngay** để gửi MMS đến (nhiều) người nhận đã chọn,
3. Truy nhập **Các tùy chọn MMS**.

Mặc dù chế độ **xem trước** hình khi đang soạn tin MMS là (R)105 x (C)55 điểm ảnh, kích thước tối đa của một hình mà bạn có thể **gửi** là (R)640 x (C)640 điểm ảnh.

*Bạn không thể gửi hình có bảo vệ bản quyền.*

Các âm thanh có thể được chọn từ **Album Âm thanh**, hoặc một bản ghi âm thanh mà bạn ghi âm khi soạn tin MMS: trong trường hợp này, chọn <Ghi âm>, sau đó chọn <Mới> và thực hiện thao tác theo các hướng dẫn trên màn hình.

*Bạn không thể đính kèm một bản ghi âm thanh hiện có trên điện thoại.*

## Các tùy chọn MMS

Điện thoại có các tùy chọn sau:

### Thêm trang trình chiếu


Để tạo mới và để chèn trang trình chiếu vào tập tin trình chiếu của bạn. Nhấn **◀** hoặc **▶** để duyệt qua các trang trình chiếu mà bạn đã tạo ra.

*Bạn cũng có thể nhấn **▶** khi bạn chọn trang cuối của tin nhắn bạn đang thiết kế.*

Trang trình chiếu kế/ Trang trình chiếu trước	Để chuyển đến trang trình chiếu kế tiếp/trước đó.
Soạn thảo chủ đề	Để hiệu chỉnh và thay đổi hoặc nhập chủ đề cho tin nhắn của bạn.
Xóa trang trình chiếu	Để xóa trang vừa chọn (nếu tin nhắn có từ hai trang trở lên).
Lưu làm tin nháp	Để lưu tin nhắn của bạn làm tin nháp để bạn có thể hiệu chỉnh, hoàn tất và gửi lại sau (xem trang 44).
Lưu làm tin mẫu	Để lưu tin nhắn của bạn dưới dạng tin mẫu để bạn có thể sử dụng cho việc soạn thảo tin MMS khác (ví dụ như kiểu tin nhắn “Happy birthday”, xem trang 44).
Xem trước tin MMS	Để xem trước trang trình chiếu mà bạn đã tạo.

**Thời gian trình chiếu** Để thay đổi giá trị thời gian trình chiếu đã cài trong **Cài đặt > Thời gian trình chiếu**, và để cài khoảng thời gian chờ giữa hai trang trình chiếu.


## **Gửi MMS**

Khi kết thúc phần soạn thảo tin nhắn, nhấn phím **Gửi MMS** và nhấn . Nếu bạn đã lưu MMS dạng tin nháp, tùy chọn này cũng có sẵn ở menu **Tin nháp**. Nếu bạn đã gửi các tin nhắn MMS, chọn tin nhắn trong menu **Hộp thư đi** và chọn **Gửi lại tin MMS**.

---

*Nếu không gửi tin nháp, tin nhắn sẽ được chuyển đến menu Hộp thư đi.*

---

Trong tất cả các trường hợp, một thanh trạng thái sẽ xuất hiện cho phép bạn theo dõi việc gửi tin nhắn của bạn (nhấn  để hủy).

## **Nhận tin MMS**

---

*Nếu kích thước tin nhắn MMS nhận lớn hơn khả năng lưu trữ còn lại của máy, bạn phải xóa bớt các dữ liệu (hình ảnh, âm thanh v.v...) để nhận tin nhắn. Xem phần “Trạng thái bộ nhớ” trang 63.*

---

Khi bạn nhận tin MMS, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình cho bạn biết có tin nhắn mới. Xem phần “Cài đặt” trang 45 để biết thêm chế độ tải về **Tự động** hoặc **Thủ công**.

Nếu người gửi yêu cầu một **Báo cáo đã đọc**, điện thoại sẽ hiển thị dấu nhắc yêu cầu bạn nhấn **OK** để gửi báo cáo hoặc nhấn **ESC** để hủy.

Khi tin MMS đã được tải về, chọn tin nhắn này trong danh sách **Hộp thư đến** và nhấn **▶** để mở tin nhắn. Nhấn **OK** để sử dụng các tùy chọn sau **Các tùy chọn phát** sau:

**Phát** Để chuyển về chế độ tự động: sau đó tin MMS sẽ được trình chiếu liên tục.

**Trang tình chiếu kế tiếp/ trước đó** Để chuyển đến trang trình chiếu kế tiếp hoặc trước đó. Bạn cũng có thể nhấn **◀** hoặc **▶** khi đang xem tin MMS ở chế độ thủ công.

**Tách hình** Để tách hình của trang trình chiếu hiện thời và lưu vào **Album hình**.

**Tách âm thanh** Để tách lấy âm thanh của trang trình chiếu hiện thời và lưu vào **Album âm thanh**.

**Đóng** Để đóng tin MMS và trở về danh sách các tùy chọn.

### **Quản lý thư mục**

Hiện có bốn thư mục khác nhau. Thư mục mặc định (hiện hành) là thư mục cuối cùng bạn chọn.

**Tin mẫu** Liệt kê tất cả tin nhắn đã lưu làm tin mẫu. Bạn có thể **Phát**, **Chỉnh sửa** và **Xóa** các tin mẫu.

**Tin nháp** Liệt kê tất cả tin nhắn đã lưu làm tin nháp, hoặc sẽ tự động được lưu nếu bạn thoát khỏi menu tin MMS trước khi lưu hoặc gửi MMS của bạn. Bạn có thể **Phát**, **Chỉnh sửa**, **Gửi** và **Xóa** các tin nháp.

**Hộp thư đi** Liệt kê các tin nhắn mà bạn **Đã gửi** hoặc đã tạo nhưng **Chưa gửi**. Bạn có thể **Phát**, **Xóa** hoặc xem **Chi tiết** của tất cả tin nhắn này, **Gửi lại** hoặc **Chuyển tiếp** tin nhắn đến một người nào đó.

## Hộp thư đến


Liệt kê tất cả **Thông báo**, các **Báo cáo gửi tin** và **Báo cáo đã đọc**, **Tin MMS chưa đọc** và **Đã đọc**.

Bạn có thể **Đọc** hoặc **Xóa** các thông báo và báo cáo.

Bạn có thể **Phát**, **Gửi chuyển tiếp** hoặc **Trả lời** tin nhắn MMS, xem **Chi tiết** hoặc **Xóa** tin nhắn.

---

*Các thông báo sẽ được tự động xóa khi bạn đã nhận được tin MMS đầy đủ. **KHÔNG NÊN** xóa các thông báo trước khi bạn đã tải tin MMS về, nếu không bạn sẽ không thể tải được tin nhắn về.*

Bạn chỉ có thể gửi các tin nhắn lưu trong các thư mục **Tin nháp** hoặc **Hộp thư đi**. Bạn **KHÔNG THỂ** phục hồi lại mục (tin nhắn, thông báo hoặc báo cáo) mà bạn đã xóa. Nhấn  để hủy việc xóa.

## Cài đặt

---

*Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn để truy cập trực tiếp vào các dịch vụ được cung cấp. Nếu chưa, hãy liên hệ với nhà điều hành để có các thông tin cài đặt được mô tả trong phần này đồng thời nhập các giá trị này vào. Đối với một số mạng, các thông số truy cập có thể được cài “qua mạng”.*

Điện thoại có sẵn các cài đặt:

## Chế độ tải về

Cho phép bạn chọn:

**Thủ công:** bạn chủ động kết nối với máy chủ khi chọn một thông báo trong **Hộp thư đến**, chọn **Đọc** để tải về, sau đó chọn **Phát**.

**Tự động:** sẽ đặt tin nhắn MMS nhận được vào **Hộp thư đến**. Chọn tin MMS và nhấn **▶** để phát.

---

*Chế độ này sẽ bị tắt khi chuyển vùng.*

## Thời hạn hiệu lực

Để định thời gian lưu tin nhắn MMS trên máy chủ, từ **1 giờ** đến **1 tuần** (tối đa). Tính năng này rất hữu dụng khi người nhận không kết nối vào mạng (và do đó không thể nhận tin nhắn của bạn ngay).

## Báo cáo đã đọc

Tùy chọn này có thể được cài ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** và thông báo cho bạn biết (dưới dạng tin nhắn SMS) khi trạng thái tin MMS đã gửi thay đổi, có nghĩa là, tin nhắn đã được đọc hoặc bị xóa khi chưa đọc.

### Báo cáo gửi tin

Tùy chọn này có thể được cài ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** và thông báo cho bạn biết tình trạng gửi (dưới dạng tin nhắn SMS) ví dụ như tin MMS bạn gửi đã được nhận hoặc bị từ chối.

### Lưu tự động

Tùy chọn này có thể được cài ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** và cho phép bạn tự động lưu các tin nhắn được gửi từ menu **Hộp thư đi**.

### Thời gian trình chiếu

Cho phép bạn chọn thời gian chuyển giữa các trình chiếu MMS.

### Cài đặt Mạng

**Tài khoản mạng** được dùng để chọn bộ cài đặt kết nối trong số cài đặt mà bạn đã cài đặt (xem phần “Cài đặt truy nhập” trang 27).









**Đường truyền** cho phép bạn chọn loại mạng được sử dụng khi khởi động kết nối. **GSM**, **GPRS** hoặc **Ưu tiên GPRS**.


Chọn **Trung tâm MMS** để nhập địa chỉ MMS của máy chủ cần kết nối. **Địa chỉ cổng kết nối** và **Cổng kết nối** sẽ cho phép bạn nhập cả hai số IP và Cổng của cổng kết nối server.

## 8 • Chụp ảnh

Điện thoại có tính năng như một máy ảnh kỹ thuật số, cho phép bạn chụp và lưu ảnh làm hình nền hoặc gửi cho bạn bè.


### Hướng dẫn cách...


<b>Kích hoạt/tắt máy ảnh</b>	Nhấn phím cạnh camera để kích hoạt chế độ camera HOẶC nhấn  và chọn <b>Camera</b> . Nhấn và giữ phím  để tắt hoặc đóng nắp điện thoại.
<b>Phóng to/thu nhỏ</b>	Nhấn phím  hoặc  .
<b>Thay đổi chế độ chụp ảnh</b>	Nhấn phím  để chuyển đổi giữa các chế độ chụp ảnh <b>Ban đêm</b> và <b>Bình thường</b> .
<b>Thay đổi chế độ máy ảnh</b>	Nhấn  để chuyển từ <b>VGA</b> sang <b>Hình nền</b> sang <b>Ảnh phim</b> sang <b>Ảnh Fotocall</b> .
<b>Thay đổi hiệu ứng đặc biệt</b>	Nhấn phím  hoặc  để chuyển đổi giữa các hiệu ứng đặc biệt (sắc nâu, xanh, v.v...).


**Sử dụng cài đặt máy ảnh** Nhấn phím  khi máy ảnh đang hoạt động.

**Chụp ảnh** Nhấn phím cạnh camera khi máy ảnh đang hoạt động.

**Lưu ảnh chụp** Nhấn phím cạnh camera ngay sau khi chụp ảnh.

**Xóa ảnh** Nhấn phím  ngay sau khi vừa chụp ảnh.

**Sử dụng các tùy chọn chụp ảnh** Nhấn phím  ngay sau khi chụp ảnh.

**Kích hoạt/tắt chế độ tự chụp ảnh** Nhấn .

*Trong bất kỳ menu nào, nhấn và giữ phím  để hủy hoạt động đang diễn ra và trở về chế độ chờ.*

### Ảnh chụp

#### Cài đặt chế độ xem trước ảnh

Nhấn phím cạnh camera để hiển thị màn hình máy ảnh xem trước. Ống kính của máy ảnh có thể lấy nét tự động và các biểu tượng sẽ được hiển thị: **Phóng**, **Hiệu ứng**, **Chế độ Máy ảnh**, **Chụp**, **Tự chụp ảnh**, **Quan sát**.



**Tất cả các tùy chọn và phím được mô tả trong phần này chỉ được áp dụng khi máy ảnh được kích hoạt, có nghĩa là khi ảnh xem trước được hiển thị trên màn hình. Bạn có thể nhấn **OK** để vào bất kỳ tùy chọn nào (xem “Cài đặt” trang 50).**

### Chế độ Máy ảnh

Kích thước mặc định của ảnh có định dạng chuẩn là **VGA** 640 x 480 điểm ảnh.



Khi ở các chế độ khác, cầm điện thoại theo chiều thẳng đứng và nhấn phím **⇄** để chuyển giữa các chế độ **Hình nền** (128 x 160 pixel), **Ảnh phim** (128 x 160 pixel), **Ảnh Fotocall** (96 x 64 pixel).

**Chế độ Ảnh phim cho phép bạn ghi âm ngay sau khi chụp ảnh. Xem “Foto Talk: sử dụng chế độ Ảnh phim” trang 49 để biết thêm chi tiết.**

### Hiệu ứng

Cho phép bạn chọn một trong các hiệu ứng hiện có (xem (trang 51)).

### Tự chụp ảnh

Cho phép bạn cài tùy chọn **Tự chụp ảnh** ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** (xem trang 49).

### Chế độ chụp ảnh

Điện thoại hiện có hai chế độ chụp ảnh: **Bình thường** và **Ban đêm** (được biểu thị bằng biểu tượng mặt trăng ở phía trên cùng của màn hình). Tùy theo độ sáng trong phòng, nhấn phím **☀/☾** để chuyển qua lại giữa hai chế độ.

### Chế độ phóng ảnh

Tùy chọn này hiện có ở tất cả chế độ:

- mức một (x2) ở chế độ **Ảnh phim** và **Hình nền** (nhấn phím di chuyển **▲** hoặc **▼** để phóng to hoặc thu nhỏ), mức hai (x2 và x4) trong chế độ **VGA**.

## Chụp ảnh

- Nếu tùy chọn Tự chụp ảnh đang ở trạng thái **Tắt**, và máy ảnh đang hoạt động, nhấn phím Camera để chụp ảnh.
- Số xuất hiện sẽ cho biết hàng của ảnh. Nhấn:



Để bỏ qua hình bạn vừa chụp và quay trở về chế độ xem trước ảnh.

Phím máy ảnh Để lưu hình trong **Album hình**.

Ⓜ Để truy nhập danh mục các tùy chọn hiện có: **Gửi** (dạng MMS, E-mail hoặc hồng ngoại), **Lưu** trong **Album hình**, **Chỉnh sửa**, hoặc **Chụp ảnh mới**.

Số lượng ảnh chụp mà bạn có thể lưu sẽ thay đổi tùy theo cài đặt: ảnh có độ phân giải càng cao, càng dùng nhiều dung lượng bộ nhớ. Điện thoại sẽ thông báo khi không còn đủ chỗ để lưu thêm ảnh. Trong trường hợp này, bạn nên xóa bớt dữ liệu trước khi lưu ảnh mới (xem “Trạng thái bộ nhớ” trang 63).

*Khi ảnh được lưu trong Album Hình, các ảnh chụp được đặt tên theo dạng "img\_0001.jpg", v.v..., đến 9999. Điều này không có nghĩa là bạn có thể chụp đến 9999 hình, mà các hình được đánh số lên đến 9999. Việc đánh số sau đó sẽ bắt đầu lại từ 1.*

### **Sử dụng chế độ tự chụp ảnh**

1. Cài chế độ tự chụp ảnh sang trạng thái **Bật**, sau đó nhấn phím Máy ảnh để kích hoạt chế độ này (hoặc nhấn **Ⓜ** nếu tùy chọn này ở trạng thái **Tắt**).

2. Thời gian đếm ngược là 10 giây (giá trị này không thay đổi được). Một âm thanh sẽ phát ra khoảng 3 giây trước khi điện thoại chụp ảnh, và bạn sẽ nghe lại âm thanh này một lần nữa khi điện thoại chụp ảnh.

*Nhấn phím **⏏** để dừng đồng hồ đếm ngược và đồng thời sẽ quay trở về chế độ xem trước ảnh hoặc nhấn phím **Ⓜ** nếu chỉ cần dừng đồng hồ đếm ngược.*

3. Khi chụp xong, hãy làm theo chỉ dẫn bắt đầu từ điểm 2 đã được mô tả trong phần “Chụp ảnh”.

### **Foto Talk: sử dụng chế độ Ảnh phim**

Chế độ **Ảnh phim** cho phép bạn thực hiện một đoạn phim gồm một hình ảnh và âm thanh.

1. Chọn chế độ **Ảnh phim** rồi bấm phím camera để chụp ảnh.

2. Cửa số **Trình ghi âm thanh** sẽ tự động kích hoạt: bạn có thể chọn ghi âm tiếng hoặc một thông điệp (nhấn **⏏** để hủy, **Ⓜ** để dừng ghi âm, hoặc đợi máy tự ngừng khi đạt đến thời lượng ghi âm tối đa 30 giây).

3. Nhấn **Ⓜ** để sử dụng các tùy chọn sau:

**Gửi dạng MMS** Để **Gửi** ảnh phim của bạn qua MMS.

**Chiếu ảnh** Để **Xem**.

**Lưu ảnh phim** Để **Lưu** ảnh phim mà bạn vừa tạo: phần ảnh sẽ được lưu trong **Album hình** và phần âm thanh được lưu trong **Album âm thanh**.

**Thay đổi ảnh phim** Để **thay đổi** ảnh phim mà bạn vừa tạo.

### **Fotocall: xem ảnh người gọi**

Chế độ **Ảnh Fotocall** cho phép bạn chụp ảnh và kết nối hình đó với một nhóm. Khi có một tên trong nhóm đó gọi, ảnh tương ứng sẽ xuất hiện. Xem “Fotocall: xem ảnh & nghe giọng người gọi” trang 18 để biết thêm chi tiết.

### **Xem lại ảnh**

Các hình ảnh đã chụp được tự động lưu vào menu **Multimedia > Album hình**. Xem “Album hình” trang 60 để biết thêm chi tiết.

### **Trả lời và thực hiện cuộc gọi**

Nếu bạn nhận được một cuộc gọi trong khi đang sử dụng máy ảnh:

- việc bạn trả lời cuộc gọi sẽ làm tắt chức năng máy ảnh và điện thoại của bạn sẽ trở về chế độ chờ khi bạn kết thúc cuộc gọi,
- việc từ chối cuộc gọi cũng sẽ tắt chức năng máy ảnh, và điện thoại sẽ trở về màn hình trước đó. Để thực hiện cuộc gọi, trước hết bạn phải trở về màn hình chờ.

## **Cài đặt**

Nhấn **Ⓜ** trong khi chế độ máy ảnh đang hoạt động để truy nhập thêm nhiều cài đặt trực tiếp ở màn hình chính.

*Các cài đặt mà bạn thiết lập sau cùng sẽ được lưu và có sẵn khi sử dụng lại máy ảnh hoặc cho đến khi bạn thay đổi lại các cài đặt này.*

### **Các Cài đặt chung**

**Ngày & giờ** Để chọn chế độ hiển thị ngày giờ trên hình chụp: **Ngày & giờ**, **Chỉ Ngày** hoặc không hiển thị.

**Chế độ Máy ảnh** Cho phép bạn chuyển từ chế độ máy ảnh sang chế độ khác: xem phần “Cài đặt chế độ xem trước ảnh” trang 47.

**Chất lượng hình ảnh** Để chọn một chất lượng hình ảnh có ở các mức sau: **Thấp**, **Trung bình**, **Cao**.

**Cài đặt âm thanh** Để cài âm **Báo hiệu** và **Chụp**. Bạn sẽ nghe Âm báo hiệu khoảng 3 giây trước khi chụp ảnh, và âm thanh máy chụp sẽ được phát khi điện thoại chụp ảnh. Chọn **Mặc định** hoặc một âm thanh, sau đó nhấn **ON** để sử dụng âm thanh này.

**Cài đặt lại** Để khôi phục lại các thông số cài đặt về giá trị ban đầu.

### **Khung hình**

Để chọn một khung hình và áp dụng cho hình mà bạn vừa chụp (hình sẽ được tự động cài thành 128 x 160 pixel).


### **Các Hiệu ứng**

Để chọn một trong hai chế độ chụp ảnh: **Bình thường**, **Trắng đen**, **Sắc nâu**, **Kỹ thuật số**, **Hình nổi**, **Âm bản**, **Đường viền** và **Đường viền 2**.

### **Chế độ chụp ảnh**

Để chọn một trong hai chế độ chụp ảnh: **Bình thường** và **Ban đêm**. Chế độ mặc định là **Bình thường**.

### **Tự chụp ảnh**




Cài tùy chọn này sang trạng thái **Bật** để kích hoạt nó, và nhấn  để trở về chế độ xem ảnh trước và sau đó chụp ảnh (xem trang 49).

## 9 • BeDJ


BeDJ cho phép bạn tạo âm thanh cho riêng mình bằng cách sử dụng các mẫu hoặc bất kỳ nhạc chuông SP-MIDI hoặc MIDI nào được lưu trong điện thoại. Sau đó bạn có thể gửi bản hòa âm của mình đến bạn bè và người thân, sử dụng làm nhạc chuông hoặc âm báo hiệu, v.v...

### Hướng dẫn cách...

Bật/Tắt BeDJ      Nhấn  hoặc chọn **Multimedia** > **BeDJ** để bật chức năng này.  
Nhấn và giữ phím  để tắt.


Kích hoạt/  
ngừng kích hoạt  
một bài nhạc      Nhấn một phím từ  đến .  
*Nhấn phím  để ngừng kích hoạt tất cả các bài nhạc cùng lúc.*

Ghi âm lại bản  
hòa âm  
(bắt đầu và kết  
thúc)



Nhấn phím .

*Khi bạn ngừng ghi âm, các tùy chọn liên quan đến việc ghi âm sẽ xuất hiện (xem trang 54).*


Kích hoạt  
trường  
Nhịp điệu

Nhấn .

Mở danh sách  
chọn bài nhạc

Nhấn và giữ một phím từ  đến .

Mở màn hình  
Trợ giúp

Nhấn .




Mở danh sách  
Tùy chọn BeDJ




Nhấn  trước khi ghi âm.

*Trong BeDJ, màu cam luôn hiển thị cho biết thông tin hiện đang được sử dụng hoặc một mục được chọn.*



## Bắt đầu

### Kích hoạt các bài nhạc





1. Vào chức năng BeDJ bằng cách chọn **Multimedia** > **BeDJ** hoặc nhấn  khi ở chế độ chờ.
2. Trong phần phía trên bên trái màn hình BeDJ sẽ hiển thị kiểu mặc định được chọn (ví dụ Groovy, Techno, v.v...), giá trị nhịp điệu hiện thời, tình trạng ghi âm và tên của bài nhạc.
3. Ở cuối màn hình, 9 bài nhạc có thể được hòa âm được liên kết với các phím từ  đến : bấm phím tương ứng với bài nhạc được kích hoạt.

Hiện có đến 14 bài nhạc: bấm và giữ các phím từ  đến  để mở danh sách chọn bài nhạc. Phím  luôn được dành riêng cho bài nhạc thoại.




### Thay đổi các nhạc cụ & giai điệu bài nhạc

Trước khi kích hoạt các bài nhạc, nhấn và giữ các phím từ  đến  để thay đổi các nhạc cụ và giai điệu mặc định:






### Giai điệu

Giai điệu được sử dụng trong bài nhạc được chọn là giai điệu được đánh dấu trong danh sách. Di chuyển  hoặc  để chọn giai điệu khác, sau đó nhấn  hoặc  để truy cập danh sách các nhạc cụ được sử dụng trong giai điệu này.

### Nhạc cụ

Nhạc cụ hiện được sử dụng trong giai điệu được chọn là nhạc cụ đầu tiên được đánh dấu trong danh sách. Di chuyển  hoặc  để chọn một nhạc cụ khác, sau đó nhấn  để trở về màn hình chính.


### Thay đổi nhịp điệu



1. Nhấn  để kích hoạt trường **Nhịp điệu** sẽ được hiển thị ở dạng bmp (hoặc "nhịp/phút") và áp dụng cho tất cả các bài nhạc.
2. Nhấn các phím được đánh dấu  hoặc  để tăng hoặc giảm, sau đó nhấn  hoặc  để trở về màn hình trước.

*Bạn không thể thay đổi một Nhịp điệu trong khi đang phát các bài nhạc hoặc trong khi đang ghi âm. Bạn không cần phải lưu lại Nhịp điệu, nó sẽ được lưu vào tài khoản tự động.*

## Ghi âm lại bản hòa âm

### Bắt đầu ghi âm

1. Khi đã sẵn sàng ghi âm, nhấn . Khi đồng hồ đếm giờ bắt đầu và biểu tượng **Đang ghi** màu đỏ sẽ được chọn.
2. Trong khi đang ghi âm, bạn có thể:

**Kích hoạt một bài nhạc** Nhấn các phím từ  đến 

**Tăng/giảm âm lượng bài nhạc hiện thời** Di chuyển ▲ hoặc ▼ .

**Chọn bài nhạc kế tiếp hoặc trước đó** Di chuyển ◀ hoặc ▶ .  
Nếu bài nhạc đang được phát, bạn có thể thay đổi âm lượng hiện tại của bài nhạc này.

**Ngừng ghi âm** Nhấn .

*Quá trình ghi âm sẽ tự động ngừng khi bản hòa âm đạt được 50 KB (khoảng 2 phút). Dung lượng tùy thuộc vào bộ nhớ hiện có trong điện thoại: chọn Multimedia > Tình trạng bộ nhớ để biết thêm thông tin về bộ nhớ.*

### Các tùy chọn ghi âm

Khi bạn ngừng ghi âm, một cửa sổ sẽ mở ra và hiển thị các tùy chọn sau:

**Hòa âm lại** Để ghi âm lại bản hòa âm sử dụng các bài nhạc giống nhau.

**Phát lại Bản hòa âm** Để phát bản hòa âm mà bạn vừa ghi.

**Lưu Bản hòa âm** Để đổi tên và lưu lại bản hòa âm của bạn.

**Gửi dạng MMS** Để gửi bản hòa âm của bạn dưới dạng một phần của tin nhắn đa phương tiện.

**Gửi qua cổng hồng ngoại** Để gửi bản hòa âm của bạn qua IrDA.

**Gửi dạng E-mail** Để gửi bản hòa âm của bạn qua E-mail.



*Đoạn ghi âm mà bạn đã lưu sẽ xuất hiện dưới tên mà bạn đã chọn trong danh sách Cài đặt > Âm thanh > Chuông cũng như trong Multimedia > Album âm thanh. Bạn có thể chọn đoạn ghi âm làm kiểu chuông cho các cuộc gọi đến và các sự kiện mới.*

## Tạo kiểu và bản hòa âm của riêng bạn

Các tùy chọn nâng cao cho phép bạn tạo và hòa âm các kiểu nhạc của riêng bạn. Bạn có thể tạo trực tiếp từ các kiểu BeDJ hiện có (ví dụ Groove, Techno, Disco, v.v...) hoặc từ danh sách nhạc chuông (ví dụ Bach, Cool, Dream, v.v...).

*Danh sách nhạc chuông bao gồm các tập tin MIDI mà bạn có thể tải về qua e-mail, IrDA, v.v...*









### Từ các tập tin hiện có

1. Khi màn hình BeDJ hoạt động, nhấn  để truy cập vào danh sách **Tùy chọn**.
2. Khi chọn **Chuông hòa âm** hoặc **Các kiểu BeDJ**, đơn giản bạn chỉ cần chọn một trong các giai điệu hiện có trong danh sách và nhấn  để xác nhận sự lựa chọn của bạn.

3. Điện thoại sẽ tự động trở về màn hình BeDJ và giai điệu liên kết với nhạc chuông mà bạn đã chọn sẽ được phân chia thành các bài nhạc.
4. Như được mô tả ở trên, bạn có thể kích hoạt và ngưng kích hoạt các bài nhạc, ghi âm lại các bản hòa âm, v.v...

*Số các bài nhạc hoạt động tùy thuộc vào giai điệu mà bạn đã chọn.*

### Từ bản thảo

1. Khi chọn **Nâng cao**, BeDJ sẽ mở một nhóm các bài nhạc trống hoàn toàn mới.
2. Nhấn và giữ phím : danh sách tất cả các tập tin MIDI hiện có trong điện thoại sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn một trong các tập tin này và nhấn .
3. Một danh sách mới sẽ xuất hiện, hiển thị tất cả các bài nhạc của tập tin MIDI được chọn. Di chuyển  hoặc  để chọn một trong các bài nhạc này và nhấn  để áp dụng cho phím .
4. Lặp lại hai bước này để áp dụng các bài nhạc mà bạn đã chọn cho các phím từ  đến  của điện thoại.



5. Khi đã sẵn sàng, ghi âm lại bản hòa âm của bạn (xem trang 54).
6. Nhấn **OK** hai lần để trở về chế độ bình thường.

*Giải trí và hòa âm: bạn có thể áp dụng bất kỳ bài nhạc nào trong số 16 bài nhạc làm nhạc chuông cho các phím từ **1** đến **9** của điện thoại! Điều này tạo ra nhiều khả năng giúp bạn cá tính hóa trong việc hòa âm cho riêng mình.*

## Lưu lại các kiểu riêng của bạn

Bạn có thể lưu **Kiểu** của riêng bạn trong menu BeDJ và sử dụng lại sau để tạo bản hòa âm khác. Kiểu mới này sẽ chứa tất cả các bài nhạc mà bạn đã hòa âm nhưng không có các hiệu ứng đã áp dụng cho hòa âm.

## Nhận cuộc gọi

Khi nhận được một cuộc gọi trong khi BeDJ được kích hoạt, điện thoại của bạn sẽ tự động tắt âm thanh.

1. Trả lời cuộc gọi sẽ thoát khỏi BeDJ và điện thoại của bạn sẽ trở về màn hình chờ khi kết thúc cuộc gọi.
2. Từ chối hoặc bỏ qua cuộc gọi sẽ cho phép bạn tiếp tục ở lại màn hình BeDJ.

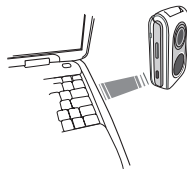
## 10 • Hồng ngoại

Cổng hồng ngoại (còn gọi là cổng IrDA) được gắn tích hợp trong điện thoại, cho phép bạn nhận hoặc gửi dữ liệu giữa các thiết bị có trang bị cổng IrDA khác qua kết nối vô tuyến (ví dụ như kết nối với một điện thoại khác, máy PC hoặc PDA, máy in, v.v...).

*Bạn sẽ không thể gửi được các tập tin có bản quyền. Khi chuẩn bị kết nối với máy tính, bạn nên nhớ kích hoạt tính năng hồng ngoại của máy tính.*

### Vị trí của các thiết bị

Trước khi thực hiện gửi hoặc nhận dữ liệu với các thiết bị khác, bạn phải đặt chúng vào đúng vị trí thích hợp tương ứng với điện thoại. Bạn phải đảm bảo các cổng IrDA của các thiết bị được đặt đối diện nhau, và chỉ cách nhau tối đa 50 cm (xem hình). Bạn cũng nên chú ý không để vật cản nào làm cản trở tia IrDA.



### Gửi dữ liệu

Để gửi dữ liệu thông qua cổng IrDA của điện thoại, đầu tiên bạn hãy chọn mục dữ liệu cần gửi: khi chọn một hình, âm thanh, một tên hoặc một sự kiện, tiếp đó một menu phụ sẽ cho phép bạn truy nhập vào tùy chọn **Gửi**.

Ngay khi điện thoại vừa nhận được tín hiệu IrDA từ một thiết bị tương thích khác, tiến trình gửi sẽ được tự động thực thi. Một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình để giúp bạn theo dõi tiến trình.

Trường hợp điện thoại nhận biết tín hiệu hồng ngoại IrDA từ nhiều thiết bị khác nhau, một danh sách thiết bị kết nối sẽ hiển thị trên màn hình để bạn chọn lựa. Nhấn **OK** để xác nhận và gửi dữ liệu vừa chọn.

*Quá trình gửi sẽ bị hủy nếu điện thoại của bạn không thể tìm thấy một thiết bị khác trước khi hết thời gian, nếu kết nối hồng ngoại bị ngắt, hoặc nếu bạn hủy quá trình này.*

## Nhận dữ liệu

### Kích hoạt IrDA




Hồng ngoại

Để nhận dữ liệu, chọn **Hồng ngoại > Nhận**. Lúc này máy ở trạng thái sẵn sàng nhận dữ liệu và đợi các thiết bị IrDA khác gửi dữ liệu. Một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình để giúp bạn theo dõi tiến trình.

*Quá trình nhận sẽ bị hủy nếu điện thoại của bạn không tìm thấy một thiết bị khác trước khi hết thời gian, nếu kết nối hồng ngoại bị ngắt, nếu kích thước của tập tin được gửi quá lớn hoặc nếu bạn hủy quá trình này.*

### Lưu dữ liệu nhận được

Nhấn  để sử dụng các tùy chọn sau:

Lưu

Để lưu dữ liệu, sau đó trở về trạng thái chờ. Các mục mà bạn đã nhận sẽ được lưu dưới tên mặc định, bạn có thể thay đổi bằng cách chọn chúng trong các menu liên quan.

Hiển thị

Để hiển thị các chi tiết của dữ liệu mà bạn đã nhận (phát hoặc phát âm thanh hoặc hiển thị một hình).

Loại bỏ

Để loại bỏ ngày đã nhận.

## Dùng điện thoại làm modem



Dữ liệu

Bạn cũng có thể kết hợp dùng điện thoại di động của bạn với một máy PC hoặc PDA, ví dụ như để truy cập Internet hoặc gửi các bản fax.

Để tận dụng tất cả các dịch vụ hiện có qua cổng IrDA (gửi và nhận tin nhắn SMS, e-mail và fax, tải lên các tập tin hình ảnh và âm thanh MIDI trong điện thoại, đồng bộ danh bạ, Trình hỗ trợ GPRS, v.v...), bạn phải cài đặt phần mềm Mobile Phone Tools vào máy PC. Phần mềm này có trong trong đĩa CD-ROM bán kèm theo điện thoại.

---

*Phần mềm trên đĩa CD-Rom này không tương thích với các máy tính Apple® Macintosh®. Nó chỉ hỗ trợ Windows® 98 SE, ME, XP và 2000 (bắt buộc Service Pack 3 và cao hơn trong trường hợp này).*

---

Các mô đun phần mềm đặc trưng cho Lotus Notes, Lotus Organizer và Microsoft Outlook được thiết kế để cho phép khả năng đồng bộ hóa giữa điện thoại di động Philips với các ứng dụng này (hãy tham khảo các hướng dẫn sử dụng tương ứng để biết thêm thông tin chi tiết).

## II • Multimedia

### Album nhạc



Album nhạc

Menu này cho phép bạn quản lý và nghe các âm thanh được lưu trữ trong điện thoại di động của bạn, **Giai điệu riêng**, **Giai điệu chuẩn** hoặc **Các đoạn ghi âm**. Khi vào một trong những menu phụ, chọn một âm thanh và nhấn **OK** để truy nhập các tùy chọn sau:

#### Xóa

Để **Xóa** âm thanh vừa chọn.

*Bạn cũng không thể xóa các âm thanh lưu trong thư mục **Giai điệu chuẩn**.*

#### Gửi qua...

Để gửi âm thanh đã chọn qua E-mail (xem trang 35), qua IrDA (xem trang 57) hoặc MMS (xem trang 41).

*Bạn không thể gửi các tập tin âm thanh có bảo hộ bản quyền.*

#### Dùng làm chuông

Để chọn cài đặt âm thanh làm **Chuông**.

#### Làm chuông SMS/MMS

Để cài âm thanh vừa chọn làm **chuông báo Tin nhắn** (tùy chọn này phải được cài ở trạng thái **Bật** trong **Cài đặt > Âm thanh**, xem trang 21).

#### Đổi tên

Để **Đổi tên** âm thanh đã chọn.

### Album hình

*Điện thoại chỉ có thể lưu trữ và hiển thị đúng các tập tin ảnh JPEG có kích thước và định dạng phù hợp (xem trang 39).*



Album hình

Menu này cho phép bạn quản lý và xem các hình ảnh được lưu trong điện thoại.



Khi bạn vào một trong các menu phụ, danh sách tên hình ảnh sẽ được hiển thị. Để xem hình, bạn chọn một hình trong danh sách và nhấn **▶**. Nhấn **OK** để truy nhập các tùy chọn được mô tả sau đây (trong mỗi trường hợp, nhấn **☐** để trở về một bước, hoặc **OK** để xác nhận và đến tùy chọn kế tiếp).

## Chỉnh sửa ảnh

### Thêm chú thích

Để thêm văn bản vào hình đã chọn. Nhấn phím di chuyển để di chuyển văn bản trên màn hình.



*Nhấn nhanh để di chuyển nó 1 điểm ảnh, nhấn và giữ để di chuyển 5 điểm ảnh.*

Nhấn phím  để quay về trình soạn thảo, hoặc  để đồng ý và chuyển sang tùy chọn kế tiếp.

### Thêm khung hay ký hiệu

Để thêm một khung hình hoặc một ký hiệu vào hình đã chọn.

### Xóa

Để **Hủy thao tác** chỉnh sửa trước đây của hình, hoặc để **Cài lại**, có nghĩa là hủy tất cả các thay đổi cùng lúc. Nhấn phím  để hủy hoặc  để xác nhận.

### Gửi

Để gửi hình đã chọn qua IrDA, E-mail hoặc MMS.

### Lưu



Để lưu ảnh cùng với các thay đổi mà bạn đã thực hiện.

## Xóa

Để **Xóa** hình vừa chọn.

*Bạn không thể xóa các hình trong thư mục Hình chuẩn. Trường hợp không đủ bộ nhớ để lưu hình mới, bạn phải giải phóng bộ nhớ bằng cách xóa bớt các hình khác.*

## Đổi tên


Để **Đổi tên** ảnh được chọn: nhấn , nhập tên mới và nhấn  lần nữa.

## Gửi qua...

Để gửi ảnh được chọn qua E-mail (xem trang 35), qua IrDA (xem trang 57) hoặc MMS (xem trang 41).

*Bạn không thể gửi các tập tin ảnh có bảo hộ bản quyền.*

## Xoay

Để xoay ảnh 90° hoặc 180°, nhấn  để xác nhận sự lựa chọn của bạn.

## Dùng làm hình nền

Để cài hình vừa chọn làm **Hình nền** (tùy chọn này phải được cài ở trạng thái **Bật** trong **Cài đặt > Hiển thị**, xem trang 23).

## Trình chiếu TV



Trình chiếu TV

Tính năng này cho phép bạn hiển thị các hình ảnh được liệt kê trong **Album Hình** (tự động hiển thị khi thực hiện việc trình chiếu, hoặc xuất hiện tuần tự theo tùy chỉnh của bạn) trên màn hình TV qua thiết bị TV Link (Phụ kiện Kết nối TV) (xem trang 91) hay trên màn hình chính (bên trong) của điện thoại.

*Cáp nối TV Link có thể không được bán kèm theo điện thoại. Trong trường hợp này, bạn phải mua riêng thiết bị này. Xem “Phụ kiện chính hãng Philips” trang 91 để biết thêm chi tiết.*

### Thủ công

Chọn **Trình chiếu TV**, sau đó **Thủ công**, và nhấn **OK**. Trình duyệt danh sách đầy đủ hình ảnh bằng cách nhấn **▲** hoặc **▼**.

*Nhấn **▶** để kích hoạt chế độ xem toàn màn hình, đồng thời gửi tín hiệu đến TV, nhấn **◀** để quay về danh sách.*

### Tự động

1. Chọn **Trình chiếu TV** và nhấn **OK**, sau đó chọn thời gian ngưng giữa các hình ảnh khi trình chiếu (5, 7 hoặc 10 giây) và nhấn **OK**.
2. Trong danh sách hiển thị:
  - Chọn **(Không) chọn tất cả** bằng cách nhấn **◀** hoặc **▶** để chọn tất cả các ảnh cùng lúc, hoặc
  - Duyệt qua danh sách và chọn/không chọn hình bạn muốn bằng cách nhấn **◀** hoặc **▶** (ảnh được chọn sẽ hiển thị với các ô được ánh dấu).Trong cả hai trường hợp, nhấn **OK** để bắt đầu trình chiếu và nhấn **⏪** để ngưng.
3. Chọn **(Không) chọn tất cả** để hủy chọn tất cả các ảnh cùng một lúc.

---

*Chọn lựa/các hình trình chiếu sau cùng sẽ tự động lưu và có thể xem lại nhiều lần dù bạn đã thoát khỏi menu Trình chiếu TV.*

---

Khi đang xem qua các hình hoặc trong khi trình chiếu tự động, nhấn **(OK)** để sử dụng các tùy chọn xoay hình (90°, 180° hoặc 270°), chọn hướng xoay bạn muốn và nhấn **(OK)**. Máy sẽ tự động lưu lại các thay đổi này.

## Chế độ Minh họa



Chế độ Minh họa

Nhấn **(OK)** để xem đoạn phim Minh họa.

---

*Menu này xuất hiện trong lần đầu tiên bạn bật máy và chưa gắn thẻ SIM.*

---

## Trạng thái bộ nhớ



Menu này cho phép bạn xem phần trăm dung lượng bộ nhớ còn trống của máy. Một số tính năng dùng chung bộ nhớ điện thoại: album ảnh và âm thanh, các tin nhắn bạn lưu trên điện thoại, danh bạ và các mục thông tin của tính năng sắp xếp, trò chơi, v.v...

---

*Điện thoại được cài sẵn nhiều hình ảnh và âm thanh. Tuy nhiên, bạn chỉ có thể xóa các hình ảnh và âm thanh lưu trong các thư mục Hình riêng hoặc Album âm thanh, ví dụ khi cần giải phóng bộ nhớ để lưu tập tin hình ảnh và âm thanh của riêng bạn.*

---

Nhấn **(OK)** để xem trạng thái bộ nhớ. Màn hình sẽ hiển thị dung lượng bộ nhớ còn trống dưới dạng phần trăm và tổng dung lượng bộ nhớ tính bằng KB. Nhấn **(OK)** lần nữa và vào danh sách chi tiết bộ nhớ được sử dụng bởi từng tính năng.

---

*Nếu thông báo "Danh sách đầy" xuất hiện khi bạn lưu một mục mới vào máy hoặc để giải phóng bộ nhớ, bạn phải xóa một mục lưu trữ cũ để có thể tạo hoặc thêm một mục mới.*


---

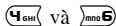


## 12 • Trò chơi & Ứng dụng

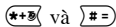
### Trò chơi phá gạch

*Tính khả dụng của menu trò chơi này tùy thuộc vào việc đăng ký thuê bao của bạn. Do đó biểu tượng và nội dung trò chơi có thể khác nhau.*

 Menu này cho phép bạn truy nhập vào trò chơi xếp gạch, mục tiêu là để ném vào chúng bằng một trái banh. Bạn có thể chơi mức kế tiếp khi đã phá hết tất cả các viên gạch. Các phím dùng để chơi:



Để di chuyển vọt sang trái hoặc phải.



Ném banh sang trái hoặc phải để bắt đầu chơi.



Để tạm ngưng trò chơi trong 2 phút (sau đó điện thoại sẽ trở về chế độ chờ và thoát khỏi trò chơi).

### JAVA



Điện thoại của bạn có tính năng hỗ trợ JAVA, cho phép sử dụng các ứng dụng tương thích với JAVA, ví dụ như các trò chơi được tải về từ mạng.

### Cài đặt

#### Truy nhập mạng

#### Đường truyền

Để chọn loại mạng sử dụng khi khởi động kết nối và để cài đặt các cài đặt tương ứng.

- **GSM** hoặc **GPRS**: điện thoại chỉ sử dụng mạng GSM hoặc GPRS cho các kết nối ứng dụng e-mail.
- **Ưu tiên GPRS**: máy ưu tiên dùng cài đặt GPRS trước để kết nối vào mạng, trong trường hợp mạng GPRS không hỗ trợ sẽ chuyển qua cài đặt GSM.

*Khi bạn chọn tính năng này bạn cần cài đặt cài đặt máy cho cả mạng GSM và GPRS. Xem trang 27 để biết thêm chi tiết.*

**Địa chỉ DNS** Cho phép bạn nhập thông số địa chỉ DNS để kết nối với mạng dữ liệu ngoại vi mà bạn muốn kết nối.

**Tài khoản mạng** Cho phép bạn chọn một trong các bộ cài đặt dữ liệu mà bạn đã xác định trong **Cài đặt > Cài đặt truy nhập** (xem trang 27).

### Tự khởi động

Cho phép bạn cài tính năng tự khởi động các ứng dụng JAVA sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Nếu ở trạng thái **Bật**, ứng dụng JAVA sẽ tự khởi động ngay sau khi hoàn tất việc cài đặt.

## Ứng dụng Java

Menu này cho phép bạn truy nhập vào một ứng dụng Java.

Chọn một thư mục, sau đó nhấn **OK** để truy nhập vào danh sách các ứng dụng. Sử dụng các phím **←** và **→** để chọn menu hoặc tùy chọn, sau đó thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. Trong bất kỳ trường hợp nào, nhấn và giữ phím **ESC** để thoát.



Java là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

## 13 • Mở rộng

### Máy tính



Máy tính

Menu này cho phép thực hiện các thao tác sau:

- Cộng** Nhấn phím  $\blacktriangleright$  hoặc phím  $\text{(+/-)}$ .
- Trừ** Nhấn phím  $\blacktriangleleft$  hoặc phím  $\text{(+/-)}$  hai lần.
- Nhân** Nhấn phím  $\blacktriangleup$  hoặc phím  $\text{(+/-)}$  ba lần.
- Chia** Nhấn phím  $\blacktriangledown$  hoặc phím  $\text{(+/-)}$  bốn lần.
- Kết quả** Nhấn phím  $\text{=}$  hoặc phím  $\text{(ON)}$ .

Nhập các chữ số bằng bàn phím. Độ chính xác phép tính đến 2 số thập phân và phần thập phân sẽ được làm tròn. Nhấn và giữ phím  $\text{(0./\text{C})}$  để nhập dấu chấm thập phân.

### Giờ quốc tế



Giờ quốc tế

Menu này cho phép bạn cài và hiển thị cả giờ địa phương và giờ của một múi giờ đã chọn.

### Hiển thị giờ quốc tế

Cho phép bạn hiển thị cả giờ địa phương và giờ của một múi giờ đã chọn khác trên màn hình chờ với hình nền đã định. Nhấn phím  $\blacktriangleup$  hoặc  $\blacktriangledown$  để kích hoạt hoặc tắt tùy chọn này.

*Tính năng này sẽ không có khi màn hình Không dùng đồng hồ được chọn (xem phần “Dạng đồng hồ hiển thị” trang 28) hoặc khi tùy chọn Trò chuyện SMS bật.*

### Cài đặt cục bộ

#### Múi giờ riêng

Di chuyển bằng phím  $\blacktriangleup$  hoặc  $\blacktriangledown$  để chọn múi giờ tương ứng với khu vực của bạn.

#### Đặt giờ

Cho phép bạn thiết lập giờ bằng cách nhấn các phím số tương ứng. Bạn cũng có thể tăng hoặc giảm phút bằng cách nhấn  $\blacktriangleup$  hoặc  $\blacktriangledown$ .

#### Chế độ ban ngày địa phương

Cho phép bạn cài tùy chọn ban ngày **Bật** hoặc **Tắt** cho múi giờ địa phương. Xem trang 28 để biết thêm chi tiết.

## Cài đặt quốc tế

### Múi giờ quốc tế

Di chuyển bằng phím ▲ hoặc ▼ để chọn múi giờ bạn muốn.

### Chế độ ban ngày quốc tế

Cho phép bạn cài tùy chọn ban ngày **Bật** hoặc **Tắt** cho múi giờ quốc tế. Xem trang 28 để biết thêm chi tiết.

## Đồng hồ báo thức



Đồng hồ báo thức

Menu này cho phép bạn cài đồng hồ báo thức (tối đa 3 âm báo). Để cài một báo thức:

1. Chọn một âm báo và nhấn ▲ hoặc ▼ để đặt tùy chọn **Bật** hoặc **Tắt**.
2. Khi cài ở trạng thái **Bật**, nhập giờ vào và nhấn **OK**.
3. Sau đó, chọn chu kỳ áp dụng: **Một lần**, **Mỗi ngày**, **Ngày thường**.
4. Chọn kiểu chuông báo thức. Nhấn phím **OK** để xác nhận.

Lặp lại các bước trên để cài báo thức khác.

*Chuông báo thức vẫn có hiệu lực dù bạn tắt máy, và thậm chí ngay cả khi âm lượng chuông được*

*cài ở trạng thái Im lặng. Khi chuông báo thức reo, bấm phím bất kỳ để ngừng lại.*

## Chế độ Báo lại



Báo lại

Menu này cho phép bạn cài chế độ báo lại **Bật** hoặc **Tắt**.

*Cài đặt chế độ báo lại áp dụng cho tất cả báo thức bạn đã cài.*

Khi chuông báo thức reo và chế độ báo lại đang ở trạng thái **Bật**, nhấn phím bất kỳ (ngoại trừ phím **OK**) để ngừng reo chuông tạm thời và chờ cho đến khi hết thời gian reo chuông. Âm báo sẽ reo trở lại sau 7 phút. Để ngừng lặp lại báo thức, nhấn **OK** hai lần khi điện thoại đổ chuông.

*Chế độ báo lại sẽ tự động ngừng kích hoạt sau 9 lần lặp lại báo thức.*

## Sắp xếp

*Tính năng sắp xếp lịch dùng chung bộ nhớ với các tính năng khác (như danh bạ, album hình, âm thanh, v.v...). Để xem tình trạng bộ nhớ điện thoại, chọn Multimedia > Tình trạng bộ nhớ.*

## Tạo một sự kiện mới



Sắp xếp

Menu này giúp bạn tạo một sự kiện mới và lưu trong thư mục sắp xếp lịch. Khi chế độ thông báo sự kiện đang ở trạng thái **Bật** (xem trang 22), bạn sẽ nghe một tiếng bíp khi đến ngày mà sự kiện xảy ra.

1. Chọn **<Mới>**, sau đó chọn loại sự kiện để tạo (**Ngày lễ, Hội họp, Việc phải làm**).
2. Nhập ngày & giờ bắt đầu và kết thúc của sự kiện và đặt tên sự kiện (ví dụ, “Gặp gỡ Smith”).
3. Cài một lời nhắc và số chu kỳ lặp: các âm báo sẽ phát ra vào thời gian đã chọn.

*Lời nhắc nhở chỉ áp dụng cho các sự kiện Hội họp và Việc cần làm. Thông báo này cũng sẽ được cập nhật thời gian mới khi bạn chuyển đổi múi giờ (xem phần “Ngày và giờ” trang 27).*

## Xóa các sự kiện cũ

Menu này cho phép bạn xóa các sự kiện trong quá khứ. Nhập ngày bắt đầu (trong quá khứ hoặc tương lai) mà sự kiện cũ diễn ra trước mốc thời gian này sẽ bị xóa và nhấn **OK** hai lần để xóa tất cả các sự kiện cũ từ thời điểm này trở về trước.

*Để xóa tất cả các sự kiện trong thư mục sắp xếp của bạn, nhập ngày bắt đầu của nhiều năm sắp tới (ví dụ: ngày 3 tháng 12 năm 2010) để đảm bảo tất cả sự kiện có trước thời hạn này sẽ bị xóa lập tức.*

## Quản lý sự kiện

Chọn một sự kiện trong danh sách và nhấn **OK** để sử dụng các tùy chọn sau:

**Xóa** Để xóa sự kiện vừa chọn.

**Thay đổi** Để thay đổi sự kiện vừa chọn.

*Việc thay đổi các sự kiện lặp lại cũng sẽ đồng thời thay đổi các chi tiết của sự kiện này.*

**Gửi qua** Để truyền sự kiện đã chọn đến thiết bị IrDA tương thích.

## Xem sự kiện

Các sự kiện có thể được hiển thị theo dạng **Xem theo ngày**, **Xem theo tuần** hoặc **Xem theo tháng**. Chọn một kiểu xem và nhấn **OK**, sau đó di chuyển bằng phím **◀** hoặc **▶** để hiển thị ngày, tuần hoặc tháng trước đó hoặc sau đó.



*Lưu ý rằng chuyển đổi múi giờ sẽ ảnh hưởng đến tất cả các thông báo nhắc nhở trong thư mục sắp xếp: thời điểm nhắc sẽ được cập nhật tùy thuộc vào giờ hiển thị trên màn hình.*

## Ghi âm



Ghi âm

Menu này cho phép bạn ghi âm đến 20 âm thanh khác nhau trong thời gian tối đa 1 phút, tùy thuộc vào Tình trạng Bộ nhớ.

Chọn <Mới> để ghi âm âm thanh mới. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình và nhấn  sau khi bạn đã ghi lại âm thanh. Chọn đoạn ghi âm trong danh sách để phát, hoặc nhấn  để Xóa hoặc **Đổi tên** đoạn ghi âm đó.

*Không thể gửi các đoạn ghi âm đã lưu bằng MMS.*

## 14 • Thông tin cuộc gọi

### Cài đặt cuộc gọi



Cài đặt cuộc gọi

Menu này cho phép bạn thiết lập các tùy chọn cho cuộc gọi (chuyển tiếp cuộc gọi, cuộc gọi chờ, v.v...) và cho phép bạn truy nhập các menu được mô tả sau đây.

#### **Nghe khi Nắp bật**

Tùy chọn này cho phép bạn trả lời cuộc gọi đến chỉ đơn giản bằng cách mở nắp điện thoại. Việc đóng điện thoại sẽ kết thúc cuộc trò chuyện đang diễn ra.

#### **Chuyển tiếp cuộc gọi**

Để chuyển cuộc gọi vào hộp thư thoại hoặc sang một số điện thoại khác (có hoặc không có trong danh bạ liên lạc) và áp dụng cho: **Cuộc gọi truyền dữ liệu**, **Cuộc gọi thoại** hoặc **Cuộc gọi fax**.

---

*Trước khi kích hoạt tùy chọn này, bạn phải nhập số hộp thư thoại (xem phần bên dưới). Tính năng này tùy thuộc vào thuê bao bạn đăng ký, và khác với tính năng chuyển cuộc gọi khi bạn có một/nhiều cuộc gọi đến.*

---

Không có điều kiện

Sẽ chuyển hướng tất cả các cuộc gọi đến.

---

*Lưu ý! Sau khi chọn tùy chọn này, bạn sẽ không nhận được bất kỳ cuộc gọi nào cho đến khi bạn tắt tính năng này.*

---

Có điều kiện

Cho phép bạn chọn các trường hợp bạn muốn chuyển hướng cuộc gọi đến: **Không trả lời**, **Không gọi được** hoặc **Máy bận**. Mỗi tùy chọn có thể được cài đặt riêng.

Trạng thái

Sẽ hiển thị trạng thái của tất cả cuộc gọi được chuyển hướng.

#### **Hộp thư thoại**

Để nhập số hộp thư thoại của bạn (nếu bạn chưa nhập số này vào thẻ SIM).

---

*Trong một số trường hợp, bạn có thể phải sử dụng cả hai số điện thoại: một dùng cho hộp thư thoại, một dùng cho các cuộc gọi chuyển hướng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về vấn đề này.*

---

## Tự gọi lại


Để cài tính năng tự gọi lại sang trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**. Khi tính năng này được **Bật** nếu máy của người mà bạn gọi đến bị bận, điện thoại của bạn sẽ tự động gọi lại cho đến khi thực hiện cuộc gọi thành công hoặc đến khi đạt giới hạn số lần gọi lại (10 lần). Điện thoại sẽ phát tiếng bíp mỗi khi bắt đầu gọi lại và phát ra một tiếng bíp đặc biệt khi thực hiện được cuộc gọi.

---

*Thời gian ngưng giữa những lần gọi lại tăng lên sau mỗi lần gọi lại.*

---

## Trả lời bằng phím bất kỳ

Nhấn phím bất kỳ để trả lời cuộc gọi, ngoại trừ phím , dùng để từ chối cuộc gọi.

## Cuộc gọi chờ

### Với cuộc gọi GSM

Áp dụng cho **Tất cả cuộc gọi**, **Cuộc gọi thoại**, **Cuộc gọi fax** và **Cuộc gọi truyền dữ liệu**. Khi sử dụng tính năng này, bạn sẽ nghe thấy tiếng bíp khi có người gọi đến trong lúc điện thoại bạn đang bận. Chọn tùy chọn **Trạng thái** để xem tính năng cuộc gọi chờ GSM đã được kích hoạt hay chưa.

---

*Tính năng này tùy thuộc việc đăng ký thuê bao của bạn. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.*

---

### Với cuộc gọi GPRS

Cho phép bạn **Kích hoạt** hoặc **Tắt** tính năng cuộc gọi chờ trong khi điện thoại đang kết nối GPRS.

## ID người gọi

Để **Hiện thị** hoặc **Ẩn** số máy của mình trên máy người gọi. Tùy chọn **Trạng thái** sẽ cho bạn biết tính năng này đã được kích hoạt hay chưa.



## Danh sách cuộc gọi



Menu này cho phép bạn xem danh sách các cuộc gọi đi và đến, số lần tự động gọi lại và các chi tiết cuộc gọi. Các cuộc gọi (đã gọi, bị nhớ, và vừa nhận) sẽ được hiển thị theo trình tự thời gian với cuộc gọi mới nhất được xếp trên cùng.

### Danh sách cuộc gọi

Chọn một mục và nhấn **OK** để xem ngày, giờ, số điện thoại, trạng thái cuộc gọi của bất kỳ cuộc gọi được chọn nào và để biết đó là cuộc gọi vừa gọi hay vừa nhận.

Nhấn **OK** một lần nữa để sử dụng các tùy chọn sau: **Gọi** hoặc **Gọi điện thoại không cầm trên tay** tương ứng, **Gửi SMS**, **Gửi MMS**, **Xóa** cuộc gọi vừa chọn hoặc **Lưu** số điện thoại liên kết (nếu số này chưa có trong danh bạ).

### Cài lại

Để cài lại toàn bộ danh sách trước đây.

*Nếu một số được liệt kê có trong Danh bạ liên lạc, tên liên lạc tương ứng sẽ được hiển thị. Di chuyển*

bằng phím **▲** hoặc **▼** để chọn số gọi lại và nhấn . Nhấn để kết thúc cuộc gọi.

## Bộ đếm cuộc gọi



Bộ đếm cuộc gọi

Menu này cho phép bạn kiểm soát cước phí và thời lượng của các cuộc gọi.

### Bộ đếm cuộc gọi GSM

Bạn có thể truy nhập các tùy chọn được mô tả dưới đây.

*Bộ đếm Cuộc gọi GSM không tính các lần kết nối WAP. Phần lớn các tùy chọn bên dưới tùy thuộc vào việc đăng ký thuê bao của bạn.*

#### Tổng thời lượng

Để **Hiển thị** hoặc **Cài lại** thời lượng của cuộc gọi **Đi/Đến**.

#### Thông tin cuộc gọi mới nhất

Để hiển thị chi tiết cuộc gọi mà bạn vừa thực hiện.

#### Thông tin vào cuối cuộc gọi

Để cài **Bật** hoặc **Tắt** tính năng hiển thị thời lượng và/hoặc cước phí của mỗi cuộc gọi khi bạn kết thúc cuộc gọi.

## Tổng cước phí

Để xem tổng cước phí và cài lại bộ đếm về không (bạn có thể phải nhập mã PIN/PIN2).

- **Hiển thị** sẽ hiển thị cước phí đã dùng, với mức cước đã cài đặt.
- **Cài lại** cho phép cài lại **Tổng cước phí** hiện tại về 0.
- **Hiển thị quyết toán** cho phép xem số dư tài khoản (so với giá trị cài đặt trước).
- **Hủy giới hạn cước** cho phép hủy giới hạn cước.
- **Giới hạn cước** cho phép bạn nhập vào giới hạn cước phí dùng cho menu **Hiển thị quyết toán**.
- **Thay đổi giá cước** cho phép cài hoặc thay đổi giá cước tính theo đơn vị. Trước tiên nhập đơn vị tiền tệ (tối đa ba ký tự), sau đó nhập vào đơn giá cho mỗi đơn vị.

## 15 • Các dịch vụ mạng

Phần lớn các tùy chọn trong menu này tùy thuộc đăng ký thuê bao và nhà điều hành mạng. Do vậy, các menu trình bày sau đây có thể có hoặc có thể không có hiệu lực sử dụng. Liên hệ với nhà điều hành mạng để biết thông tin chi tiết.

*Các dịch vụ do mạng cung cấp này có thể bao gồm dịch vụ cho phép bạn gọi điện thoại hoặc gửi tin nhắn SMS có tính cước.*

### WAP



WAP

Menu này cho phép bạn truy nhập đến các dịch vụ mạng như tin tức, thể thao, thời tiết, v.v...

*Nếu điện thoại của bạn đã được cài đặt từ trước, bạn không cần phải thay đổi các cài đặt cài đặt mô tả trong phần này. Đối với một số nhà điều hành, các thông số này có thể được cài đặt từ xa.*

Để khởi động WAP, chọn **Các dịch vụ mạng > WAP > Trang chủ**:

- Dùng phím di chuyển  $\blacktriangle$  hoặc  $\blacktriangledown$  Để trình duyệt các trang trực tuyến.
- Nhấn phím  $\text{OK}$  Để chọn mục được đánh dấu.
- Nhấn phím  $\text{[C]}$  Để quay về trang trước.
- Nhấn và giữ  $\text{[C]}$  Để ngưng tính năng WAP.

***Bạn cũng có thể chọn** Tùy chọn > Thoát và nhấn  $\text{OK}$  .*


*Điện thoại sẽ kết nối vào mạng dựa trên Cài đặt truy nhập mà bạn đã xác định trong menu Cài đặt > Mạng (xem trang 26).*


### Trang chủ

Đây là đường dẫn đến trang WAP đầu tiên khi bạn khởi động trình duyệt WAP. Trong đa số các trường hợp, menu này được khai báo sẵn và giúp điện thoại kết nối với trang chủ WAP của nhà điều hành mạng. Để thay đổi trang chủ mặc định, xem phần “Các tùy chọn” trang 76.

## Chỉ mục

Menu này cho phép bạn lưu danh sách địa chỉ các trang WAP yêu thích của bạn, qua đó bạn có thể đổi tên chúng và truy nhập chúng từ danh sách này một cách nhanh chóng.


**Nhấn**  trong khi trình duyệt, sau đó chọn **Chỉ mục**: nội dung các trường Tên và URL sẽ tự động được cập nhật dựa trên thông tin của trang mà bạn đang xem.

Chọn **Thêm chỉ mục** và nhập tên mới trên màn hình soạn thảo vừa xuất hiện. Nhấn , sau đó thực hiện tương tự để nhập địa chỉ URL.

Menu **Quản lý chỉ mục** cho phép bạn **Xóa** hoặc **Chỉnh sửa** chỉ mục được chọn.

## Nhập địa chỉ

Menu này cho phép bạn nhập địa chỉ trang WAP mà bạn có thể truy nhập trực tiếp khi chọn (đây là cách giúp bạn truy cập nhanh đến địa chỉ WAP mà không cần lưu chúng vào danh sách chỉ mục).

**Tất cả các địa chỉ bạn nhập vào menu này và đã xem ít nhất một lần, sẽ xuất hiện trong danh sách. Chọn địa chỉ bạn cần và nhấn**  **để truy nhập lại trang đó mà không cần phải nhập lại đầy đủ địa chỉ.**



## Cài đặt

**Chỉnh sửa Trang chủ**

Để thay đổi tên và địa chỉ của Trang chủ.

**Nhập tên mới vào màn hình soạn thảo vừa xuất hiện.**

**Chọn bộ cài đặt**

Để chọn một trong các bộ cài đặt có sẵn và sau đó xác định các cài đặt kết nối cho từng bộ cài đặt (nhấn  /  để chọn / hủy chọn).

**Tất cả các cài đặt kết nối mô tả bên dưới sẽ được áp dụng cho bộ cài đặt được chọn.**

**Bảo mật**

Để xem danh sách các chứng chỉ bảo mật đã được cài đặt **Chứng chỉ bảo mật** (xem chi tiết hoặc xóa chứng chỉ), **Thông tin phiên kết nối** hoặc **Chứng chỉ hiện hành**.

**Đổi tên bộ cài đặt**

Để đổi tên bộ cài đặt hiện được chọn (nhập tên mới vào màn hình soạn thảo vừa xuất hiện).

## Các tùy chọn trình duyệt

Để kích hoạt hoặc ngừng kích hoạt việc tải về các hình ảnh có trong các trang WAP.

**Việc bạn chọn Không sẽ làm tăng tốc độ chung của thao tác duyệt WAP.**

## Bộ nhớ cache

Để giải phóng một vùng nhớ của điện thoại nơi lưu trữ tạm thời các trang WAP khi bạn sử dụng trình duyệt.

## Kết nối


**Chọn kết nối** cho phép bạn chọn một trong các bộ cài đặt dữ liệu mà bạn đã xác định trong **Cài đặt > Cài đặt truy nhập** (xem trang 27).

**Đường truyền** cho phép bạn chọn loại mạng bằng cách chọn bộ cài đặt khi khởi động kết nối (xem trang 27).



**Địa chỉ proxy** và **Cổng proxy** cho phép bạn xác định địa chỉ cổng kết nối và số cổng khi khởi động kết nối WAP sử dụng bộ cài đặt được chọn.

**Nhấn và giữ phím  để nhập dấu chấm “.”**

## Hộp thư dịch vụ

Menu này cho phép bạn xem và quản lý các tin nhắn dịch vụ được gửi tự động từ mạng và / hoặc nhà điều hành mạng của bạn. Nếu tin nhắn chứa địa chỉ WAP, nhấn  để kết nối vào trang WAP.

## Các tùy chọn

Trong khi trình duyệt, nhấn phím  hoặc phím  để truy nhập:

**Trang chủ** Để truy nhập trang chủ mặc định.

**Về trang trước** Cho phép bạn quay về trang trước.

**Chuyển tiếp** Cho phép bạn đến trang kế tiếp.

**Cập nhật lại** Để cập nhật lại thông tin mới của trang hiện hành từ máy chủ.

**Lưu làm trang chủ** Để lưu trang WAP hiện hành làm trang chủ mặc định.

**Lưu dạng...** Để lưu lại các hình ảnh được nhúng trong các trang trong **Album hình**.

**Thoát** Để ngừng tính năng WAP.

## Chuỗi ký tự GSM

Điện thoại hỗ trợ các chuỗi ký tự GSM chuẩn có thể được sử dụng, ví dụ như để kích hoạt các dịch vụ sau:



Để kích hoạt cuộc gọi chờ.



Để kích hoạt tính năng chuyển hướng khi bạn không trả lời.



Để kích hoạt tính năng chuyển hướng khi bạn không gọi được.

## Âm DTMF

Trong khi đang gọi điện, bạn có thể gửi âm DTMF (hoặc “touch tones”) đến một số dịch vụ điện thoại bất kỳ lúc nào bằng cách nhấn phím bất kỳ từ **0..9** đến **0\***, **9\***, **\*\*#** và **#=**.

Bạn cũng có thể đính kèm một chuỗi DTMF vào số điện thoại trước khi gọi đi (hoặc lưu số này vào [Danh bạ liên lạc](#)). Số điện thoại và chuỗi DTMF phải được phân cách bằng một ký tự chờ.

Nhấn và giữ phím **#=** để xem ký tự tạm ngưng hoặc ký tự chờ. Màn hình sẽ hiển thị ký tự **w** đại diện cho ký tự chờ, và **p** cho ký tự tạm ngưng. Ví dụ, để nghe các tin nhắn (ví dụ như tính năng này có mã số 3) trên máy trả lời tự động (mật khẩu 8421) có số là 12345678, bạn sẽ gọi số sau: **12345678w8421p3**.

## Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai trong khi đang gọi điện hoặc đang có cuộc gọi chờ. Quay số hoặc chọn một tên trong danh bạ, sau đó nhấn **☎** trong khi máy đang bật. Cuộc gọi thứ nhất sẽ được chuyển sang trạng thái chờ và số của cuộc gọi này được hiển thị ở cạnh bên dưới màn hình. Sau đó điện thoại sẽ gọi số thứ hai mà bạn vừa nhấn. Sau đó bạn có thể:



Nhấn **☎** Để chọn **Chuyển cuộc gọi** để chuyển qua lại giữa các cuộc gọi (cuộc gọi thứ nhất sẽ được chuyển sang trạng thái chờ và cuộc gọi thứ hai sẽ được kích hoạt).


Nhấn phím **☎** Để kết thúc cuộc gọi hiện hành (cuộc gọi ở trạng thái chờ vẫn hiện hữu).


## Trả lời cuộc gọi thứ hai

### Tùy thuộc đăng ký thuê bao.

Khi bạn nhận được cuộc gọi thứ hai trong khi đang đàm thoại, điện thoại sẽ phát tiếng bíp để thông báo cho bạn biết và màn hình sẽ hiển thị thông báo **Cuộc gọi chờ**. Sau đó bạn có thể:

- Nhấn  Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu sẽ được chuyển sang trạng thái chờ). Sau đó nhấn  và chọn:
- **Chuyển cuộc gọi** để chuyển qua lại giữa các cuộc gọi (cuộc gọi thứ nhất sẽ được chuyển sang trạng thái chờ và cuộc gọi thứ hai sẽ chuyển sang trạng thái hoạt động),
  - **Hội nghị** để đăng ký người gọi mới này vào nhóm gọi hội nghị.

Nhấn phím  Để từ chối cuộc gọi.

Nhấn phím  Để chọn **Kết thúc cuộc gọi** để kết thúc cuộc gọi hiện thời, sau đó trả lời cuộc gọi đến.

*Để nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải tắt chức năng Chuyển tiếp cuộc gọi đối với các cuộc gọi thoại (xem trang 70) và bật chức năng Cuộc gọi chờ (xem trang 71).*

## Trả lời cuộc gọi thứ ba

### Tùy thuộc đăng ký thuê bao.


Khi bạn đang đàm thoại và có một cuộc gọi chờ, bạn vẫn có thể nhận được cuộc gọi thứ ba. Bạn có thể kết thúc một trong hai cuộc gọi này để trả lời cuộc gọi thứ ba, hoặc dùng đăng ký người gọi thứ ba này vào cuộc gọi hội nghị (xem bên dưới). Dịch vụ này giới hạn hai phiên đàm thoại (một hiệu lực, một được giữ).


## Cuộc gọi Hội nghị

### Tùy thuộc đăng ký thuê bao.



Hội nghị

Bạn kích hoạt tính năng gọi hội nghị bằng cách thực hiện một số cuộc gọi đi, hoặc gọi trong khi đang thực hiện các cuộc gọi đa phương. Bạn có thể gọi đến năm thành viên cùng lúc và ngắt tất cả các cuộc gọi ngay lập tức bằng phím .

Thực hiện cuộc gọi thứ nhất với một người nào đó, rồi đến người thứ hai (xem phần “Thực hiện cuộc gọi thứ hai” ở trên). Nhấn  và chọn **Hội nghị**. Lặp lại tiến trình cho đến khi năm thành viên đều được kết nối.

Nếu có một cuộc gọi đến trong khi đang thực hiện cuộc gọi hội nghị và chưa đủ năm thành viên, bạn có thể tiếp nhận cuộc gọi mới này và thêm thành viên này vào cuộc gọi **Hội nghị** (nếu đã kết nối đủ năm thành viên, bạn có thể trả lời cuộc gọi, nhưng không thể thêm cuộc gọi này vào hội nghị).

Các tùy chọn **Thành viên Hội nghị** cho phép bạn loại một thành viên ra khỏi cuộc gọi hội nghị bằng cách chọn **Loại thành viên**, hoặc chọn **Cuộc gọi cá nhân** để trò chuyện riêng với thành viên này (các thành viên khác sẽ được chuyển sang trạng thái chờ).

## Chuyển tiếp cuộc gọi

### *Tùy thuộc đăng ký thuê bao.*

Bạn có thể kết nối đến một cuộc gọi hiện hành và một cuộc gọi đang ở trạng thái chờ bằng cách chọn tùy chọn **Chuyển tiếp**. Bạn bị ngắt kết nối khi việc chuyển tiếp cuộc gọi hoàn tất.

*Tính năng này khác với tính năng **Chuyển hướng cuộc gọi**, dùng để chuyển hướng cuộc gọi trước khi bạn nhận cuộc gọi.*



# Các khuyến cáo

## Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900 / 1800 / 1900MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu **trách nhiệm** về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác, hoặc cho bản thân điện thoại, bạn cần xem kỹ và thực hiện đúng các hướng dẫn sử

dụng an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông tin này khi bạn cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng ngoài ý muốn, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Dùng menu **Bảo mật** để thay đổi mã PIN sau khi mua máy và để kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các qui định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. Các **qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt**.

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ

GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn của người sử dụng đối trước việc tiếp xúc năng lượng sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

## Luôn tắt điện thoại của bạn

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ** nhạy có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các nhiễu bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các qui định an toàn hiện hành hay không. Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

## Người dùng máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

## Người dùng máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có dễ nhiễu sóng điện thoại hay không.

## Nâng cao khả năng hoạt động

Để **nâng cao chất lượng điện thoại của bạn**, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây:**



Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ handsfree hoặc với phụ kiện handsfree).

- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.

- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

## Thông tin về pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.

- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ( $>60^{\circ}\text{C}$  hay  $140^{\circ}\text{F}$ ), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn.

Bạn nên nhờ chuyên viên kỹ thuật thay thế ngay các bộ phận hư hỏng và bảo đảm rằng chúng được thay thế bằng các phụ kiện thay thế chính hãng của Philips.

## Không nên sử dụng điện thoại khi đang lái xe



Điều này làm giảm sự tập trung của bạn và do đó rất nguy hiểm. Tuân thủ các hướng dẫn sau:

Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại. Tuân thủ các quy định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM. Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe, bạn hãy cài thêm bộ phụ kiện handsfree trên xe được thiết kế dành cho mục đích này, và nhờ vậy bạn vẫn có thể tập trung hoàn toàn vào việc điều khiển xe.

Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các qui định địa phương.

## Quy phạm EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C.

## Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các qui định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.



Biểu tượng thùng rác có gạch chéo có nghĩa là bạn không thể bỏ pin như các rác thải thông thường khác.

---



Biểu tượng ba mũi tên hình khối xếp vòng theo hình tam giác hàm ý chất liệu dùng làm bao bì có thể tái chế được.

---



Biểu tượng dấu chấm màu xanh lá cây mang ý nghĩa việc đóng góp tài chính được thực hiện để ủng hộ hệ thống tái chế và khôi phục việc sử dụng bao bì được thực thi ở cấp độ quốc gia (ví dụ như EcoEmballage ở Pháp).

---



Biểu tượng các mũi tên nối tiếp nhau trên hộp và túi nhựa mang ý nghĩa rằng vật liệu có thể tái chế và cũng dùng để xác định các vật liệu nhựa.

---

## Các biểu tượng

Ở chế độ chờ, màn hình chính và màn hình ngoài có thể hiển thị đồng thời nhiều biểu tượng.

*Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, bạn đang ở ngoài vùng phủ sóng. Nếu bạn đang ở vùng tín hiệu yếu: bạn hãy di chuyển sang nơi có tín hiệu tốt hơn.*



**Im lặng** - Điện thoại không đổ chuông khi có cuộc gọi đến.



**Rung** - Điện thoại rung khi có cuộc gọi đến.



**Đang vào GPRS** - Điện thoại đang kết nối vào mạng GPRS.



**Tin nhắn SMS** - Bạn đang nhận tin nhắn mới.



**Thư thoại** - Bạn đang nhận một thư thoại mới.



**Pin** - Thanh chỉ báo mức năng lượng pin (4 vạch = pin đầy, 1 vạch = pin yếu).



**Đồng hồ báo thức** đã được kích hoạt.



**Chuyển vùng** - Hiển thị khi điện thoại kết nối vào mạng của nhà cung cấp khác (đặc biệt khi bạn ra nước ngoài).



**SMS đầy** - Bộ nhớ dành cho tin nhắn đã đầy. Hãy xóa các tin nhắn cũ để có thể nhận các tin nhắn mới.



**Chuyển cuộc gọi Không điều kiện đến số khác** - Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số khác ngoại trừ số hộp thư thoại.



**Chuyển cuộc gọi đến vào hộp thư thoại** - Tất cả các cuộc gọi được chuyển tiếp đến hộp thư thoại.



**Mạng chủ** - nhà điều hành mạng của bạn. Tùy theo việc thuê bao, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết.



**Mạng GSM**: điện thoại của bạn đang được kết nối vào mạng GSM

**Chất lượng sóng**: điện thoại hiển thị càng nhiều vạch, tín hiệu sóng thu càng tốt.



**Tin nhắn tức thời** - tùy chọn đang ở trạng thái **Bật**.



**Bộ nhớ đầy** - Bộ nhớ điện thoại đã đầy.  
Bạn hãy xóa bớt một số mục thông tin để  
lưu các thông tin mới.

---



**Tin nhắn MMS** - Bạn đã nhận được một  
tin nhắn multimedia mới.

---



**Tin nhắn Wap** – Bạn đã nhận được một  
tin nhắn từ hộp thư dịch vụ wap.

---

# Giải quyết sự cố

**Điện thoại không bật lên được**

Tháo pin ra và lắp lại (xem trang 6). Chú ý cắm đầu cắm bộ sạc vào đúng ổ cắm (xem phần “Sạc pin” trang 8). Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Sau cùng, tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.

**Màn hình sẽ hiển thị thông báo KHÓA MÁY khi bạn bật máy**

Một người nào đó đã cố mở điện thoại của bạn nhưng không biết mã PIN lẫn mã mở khóa (PUK). Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng.

**Màn hình hiển thị lỗi IMSI**

Vấn đề này liên quan đến việc đăng ký thuê bao của bạn. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

**Biểu tượng  không hiển thị**

Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chắn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài), đồng thời kiểm tra ăng-ten của bạn có ở đúng vị trí không (nếu máy trang bị ăng-ten ngoài), hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.




**Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím**

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bạn hãy sưởi ấm điện thoại và thử lại.

Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

**Máy không thể trở về màn hình chờ**

Nhấn và giữ phím , hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp chính xác chưa, sau đó bật nguồn điện thoại lại.

**Điện thoại không hiển thị số gọi đến**

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu hệ thống không gửi số điện thoại người gọi đến, máy sẽ hiển thị thông báo **Cuộc gọi 1** hoặc **Số không có**. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

**Không thể gửi tin nhắn**

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

**Không thể nhận về và/hoặc lưu các ảnh JPEG**

Điện thoại có thể không cho phép việc lưu ảnh nếu chúng có kích thước quá lớn, tên tập tin quá dài, hoặc dạng ảnh không phù hợp. Xem phần trang 39 để có thông tin đầy đủ cho tính năng này.

**Khi pin đang sạc, biểu tượng pin không hiển thị vạch và màn hình nhấp nháy**

Bạn chỉ nên sạc pin trong môi trường có nhiệt độ tối thiểu 0°C (32°F) hoặc tối đa 50°C (113°F). Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

### **Màn hình hiển thị lỗi SIM**

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa (xem trang 6). Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

### **Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi**

Để nhận tất cả các cuộc gọi, bạn cần đảm bảo rằng cả hai tính năng "Chuyển hướng cuộc gọi có điều kiện" hoặc "chuyển hướng cuộc gọi không điều kiện" đều ở trạng thái tắt (xem trang 70).

### **Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP**

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

### **Màn hình hiển thị thông báo LẮP THẺ SIM**

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa (xem trang 6). Nếu vẫn không khắc phục được, có lẽ thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

### **Hiệu năng của các tính năng điện thoại dường như thấp hơn những mô tả trong hướng dẫn sử dụng**

Hiệu năng của các tính năng liên quan đến cài đặt (ví dụ như âm lượng chuông, thời lượng bật đèn nền) và các tính năng bạn dùng cho các ứng dụng. Để có thể tăng hiệu năng của các tính năng này vào bất kỳ lúc nào, bạn nên tắt các tính năng không sử dụng đến.

**Điện thoại  
không hoạt  
động được  
trong xe hơi**

Xe hơi có rất nhiều thành phần kim loại có thể hấp thụ sóng điện từ và do đó ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bộ phụ kiện dùng trong xe hơi hiện có cung cấp cho bạn một ăng-ten gắn ngoài và cho phép gọi và trả lời mà không cần cầm điện thoại.

---

*Bạn nên liên hệ chính quyền địa phương để biết xem bạn có được phép sử dụng điện thoại khi lái xe hay không.*

---

**Điện thoại  
không thể sạc  
pin**

Chú ý cắm đầu cắm bộ sạc vào đúng ổ cắm (xem phần “Sạc pin” trang 8). Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện lại trên màn hình.

# Phụ kiện chính hãng Philips

Một số phụ kiện, ví dụ như pin và bộ sạc chuẩn được cung cấp kèm theo bộ sản phẩm khi bạn mua điện thoại. Các phụ kiện khác có thể được bán trong bộ sản phẩm thương mại (tùy theo nhà điều hành hoặc nhà bán lẻ) hoặc được bán riêng. Vì vậy, danh mục các sản phẩm bán theo bộ có thể không giống nhau.

*Để phát huy tối đa khả năng hoạt động của điện thoại Philips và tránh bị mất quyền được bảo hành, bạn chỉ nên sử dụng Phụ kiện Chính hãng Philips được đặc biệt thiết kế để sử dụng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra do việc sử dụng phụ kiện không được công ty phê duyệt.*

## Bộ sạc pin

Cắm bộ sạc vào nguồn điện AC để sạc pin. Kịch thước nhỏ, có thể bỏ gọn gàng trong cặp/túi xách.

## Bộ bật lửa điện trên xe

Sạc pin và cắm vào bất cứ ổ cắm nguồn trên xe hơi.

## Bộ phụ kiện sang trọng dùng trong xe hơi

Với đặc tính dễ sử dụng và được thiết kế giúp điều khiển tính năng handsfree di động của điện thoại Philips, giải pháp handsfree nhỏ gọn này thực sự đem lại cho bạn những âm thanh với chất lượng cao. Bạn chỉ cần cắm bộ phụ kiện này vào ổ cắm phụ trên xe hơi.

*Ở một số quốc gia, luật pháp cấm sử dụng điện thoại trong khi lái xe. Để đảm bảo an toàn và tránh sự cố khi lắp đặt, chúng tôi khuyến cáo bạn chỉ nên để các chuyên viên kỹ thuật thực hiện việc lắp đặt bộ phụ kiện handsfree cho xe hơi.*

## Bộ tai nghe sang trọng

Phím trả lời qua dây cung cấp cho bạn một giải pháp đơn giản cho việc trả lời điện thoại. Bạn chỉ cần bấm phím này để trả lời cuộc gọi đến.

## Kết nối TV

Cáp này cho phép bạn trình chiếu hình ảnh lên TV. Bạn chỉ cần nối đầu ra cáp dữ liệu vào khe cắm tai nghe của điện thoại, sau đó nối đầu vào video với ngõ vào video (IN) của TV hoặc máy VCR. Xem phần “Trình chiếu TV” trang 62 để biết thêm chi tiết về cách chọn hình ảnh và cách thực hiện việc trình chiếu.

## Bộ phụ kiện kết nối dữ liệu

Khả năng kết nối dữ liệu dễ dàng với điện thoại di động Philips. Cáp kết nối USB này cho phép việc truyền dữ liệu tốc độ cao giữa điện thoại và máy tính. Bạn chỉ cần nối cáp vào điện thoại và tính năng sắp xếp tự động và đồng bộ hóa danh bạ sẽ được thực hiện trong vòng vài giây. Phần mềm cho phép bạn gửi fax và SMS, tải về các hình ảnh và giai điệu.

# Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ

khí mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi ngày (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các

mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc

- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
  - h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.
5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?
- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
  - b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
  - c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí

sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.

- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Quy định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HÃY NGUY Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẠM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPIIT), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỶN THẤT MANG TÍNH HÊ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐÁU TƯ THUA LỖ, SỰ TỶN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) NÀO BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG



**BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.**

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.